

Simon V8 i7 S6 E6 50S Track socket



BẢNG GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN & ĐÈN SIMON VIỆT NAM 2023

simon
Since 1916 From Spain

MỤC LỤC

CÔNG TẮC Ổ CẮM



Series **V8** .03



Series **S6** .12



Series **50** .20



Series **i7** .08



Series **E6** .16



Track socket .24

CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN KHÁC



Ổ cắm âm sàn .25



Tủ aptomat .27



Aptomat .26



Đế âm .28

ĐÈN LED



Tube .30



Downlight .30



Spotlight .32



Đèn ốp trần .37



Đèn âm trần .37



Floodlight .37



Đèn chuyên dụng .38

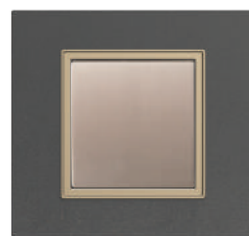


Led dây .38

Simon|V8

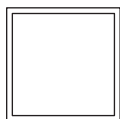


MẶT HẠT NHIỀU MÀU SẮC

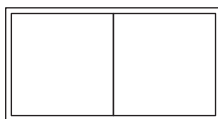


Màu Trắng/ Màu Xám/ Màu Champagne/ Màu Đá

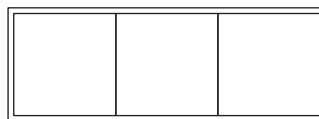
ĐA DẠNG KHUNG VIỀN



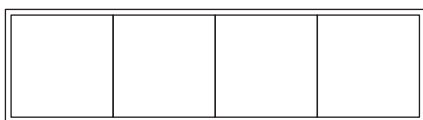
Khung đơn



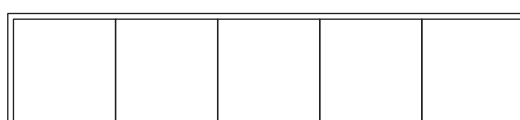
Khung đôi



Khung ba



Khung bốn



Khung năm

CÔNG TẮC Switches

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -56

Đen -26

Module không bao gồm khung

	MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU 1 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)	80101 152.800 80101-56 195.600 80101-26 195.600		MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU CÓ LED 1 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)	80104 225.100 80104-56 267.900 80104-26 267.900
	MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU 1 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)	80201 174.100 80201-56 216.900 80201-26 216.900		MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED 20A Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)	80203 535.700 80203-56 578.500 80203-26 578.500
	MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED 20A 2 Way Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)	80204 552.100 80204-56 594.800 80204-26 594.800		MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED 32A Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)	80323 545.900 80323-56 588.700 80323-26 588.700
	MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED 32A 2 Way Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)	80324 565.300 80324-56 608.100 80324-26 608.100		MODULE CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN 1 Gang Intermediate Switch Module (16AX 250V)	80397H 267.900 80397H-56 310.600 80397H-26 310.600
	MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU CÓ LED 2 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)	80396 332.100 80396-56 374.800 80396-26 374.800		MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU 2 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)	80397 237.300 80397-56 280.100 80397-26 280.100
	MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU 2 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)	80398 224.100 80398-56 266.900 80398-26 266.900		MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU CÓ LED 3 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)	80370 452.200 80370-56 495.000 80370-26 495.000
	MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU 3 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)	80371 269.900 80371-56 312.700 80371-26 312.700		MODULE CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU 3 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)	80372 308.700 80372-56 351.300 80372-26 351.300
	MODULE NÚT NHẤN ĐƠN 1 Gang Push-button Switch Module (16A 250V)	80101F 169.100 80101F-56 211.900 80101F-26 211.900		MODULE NÚT NHẤN ĐƠN CÓ LED 1 Gang Push-button Switch Module with LED (16A 250V)	80104F 233.200 80104F-56 276.000 80104F-26 276.000
	MODULE NÚT NHẤN ĐÔI 2 Gang Push-button Switch Module (16A 250V)	80398F 211.900 80398F-56 254.700 80398F-26 254.700		MODULE NÚT NHẤN ĐÔI CÓ LED 2 Gang Push-button Switch Module with LED (16A 250V)	80396F 323.800 80396F-56 366.600 80396F-26 366.600
	MODULE NÚT NHẤN BA 3 Gang Push-button Switch Module (16A 250V)	80371F 290.300 80371F-56 333.100 80371F-26 333.100		MODULE NÚT NHẤN BA CÓ LED 3 Gang Push-button Switch Module with LED (16A 250V)	80370F 449.100 80370F-56 491.900 80370F-26 491.900
	MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG CỬA Doorbell Switch Module (16A 250V)	80150 156.900 80150-56 199.700 80150-26 199.700		MODULE NÚT CHE TRON Blank Plate Module	80800 120.200 80800-56 162.900 80800-26 162.900

Ổ CẮM Socket-outlets

	MODULE Ổ CẮM 3 CHẤU ĐA NĂNG Multi-standard Socket Module (13A 250V)	80430 210.900 80430-56 253.700 80430-26 253.700		MODULE Ổ CẮM ĐA NĂNG + 2 CỔNG USB Multi-standard Socket Module with Double USB Chargers (13A 250V)	80E725 1.640.900 80E725-56 1.683.700 80E725-26 1.683.700
	MODULE Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU Twin 2 Pin Socket Module (10A 250V)	80456 217.900 80456-56 260.700 80456-26 260.700		MODULE Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU 16A Single EU-US with Earth Socket Module (16AX250V)	80487 216.900 80487-56 259.700 80487-26 259.700
	MODULE Ổ CẮM SCHUKO Schuko Socket Module (16A 250V)	80687 323.800 80687-56 366.600 80687-26 366.600			

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN

TV, Data, Tel, Control and Regulator

Module không bao gồm khung

MODULE Ổ CẮM TIVI ĐƠN
Tivi Outlet Module

80476	202.700
80476-56	245.400
80476-26	245.400

MODULE Ổ CẮM TIVI ĐÔI
Twin Tivi Outlet Module

80478	271.900
80478-56	314.700
80478-26	314.700

MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN
Telephone Outlet Module (RJ11)

80480	199.700
80480-56	242.400
80480-26	242.400

MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐÔI
Twin Telephone Outlet Module (RJ11)

80488	262.800
80488-56	305.600
80488-26	305.600

MODULE Ổ CẮM TIVI & ĐIỆN THOẠI
Tivi and Telephone Outlet Module (RJ11)

80491	262.800
80491-56	305.600
80491-26	305.600

MODULE Ổ CẮM TIVI & MẠNG (CAT6)
Tivi & Data Outlet Module (Cat6)

80492	452.200
80492-56	495.000
80492-26	495.000

MODULE Ổ CẮM DỮ LIỆU MẠNG (CAT6)
1 Gang Data Outlet Module (Cat6)

80591	330.000
80591-56	372.800
80591-26	372.800

MODULE Ổ CẮM MẠNG ĐÔI (CAT6)
Twin Data Outlet Module (Cat6)

80593	455.300
80593-56	498.100
80593-26	498.100

MODULE Ổ CẮM
ĐIỆN THOẠI & MẠNG (CAT6)
Telephone (RJ11) & Data Outlet Module (Cat6)

80599	423.700
80599-56	466.500
80599-26	466.500

MODULE CỔNG HDMI VÀ USB
USB-HDMI Outlet Module

80494	664.100
80494-56	706.900
80494-26	706.900

MODULE Ổ CẮM KẾT NỐI
TẠI NGHE VGA 3.5
VGA-3.5 Earphone Outlet Module

80495	632.500
80495-56	675.300
80495-26	675.300

MODULE Ổ CẮM KẾT NỐI
ÂM THANH ĐƠN
Speaker Socket Module

80800Y1	251.600
80800Y1-56	294.400
80800Y1-26	294.400

MODULE Ổ CẮM KẾT NỐI
ÂM THANH ĐÔI
Twin Speaker Socket Module

80800Y2	380.900
80800Y2-56	423.700
80800Y2-26	423.700

MODULE CHIẾT ÁP ĐÈN
Dimmer Switch Module

80313	674.300
80313-56	717.100
80313-26	717.100

MODULE CHIẾT ÁP QUẠT
Fan Speed Switch Module

80317	676.300
80317-56	719.100
80317-26	719.100

GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN

Hotel solutions

MODULE CHUÔNG CỬA CÓ ĐÈN BÁO
“KHÔNG LÀM PHẪN” & “DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch with DND & MUR Indicator

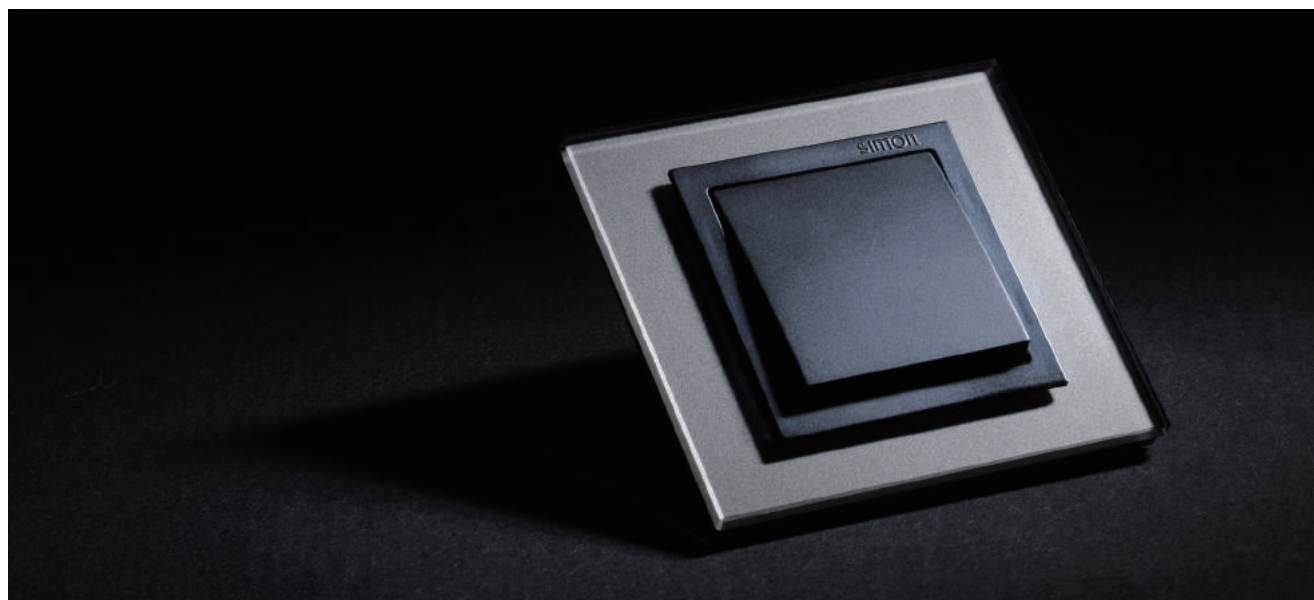
80805	1.081.600
80805-56	1.124.400
80805-26	1.124.400

MODULE CÔNG TẮC KHẨN CẤP
Emergency Switch Module

80809	285.200
80809-56	327.900
80809-26	327.900

MODULE CÔNG TẮC THẺ
Keycard Switch Module

80526	1.011.300
80526-56	1.054.100
80526-26	1.054.100



VIÊN CÔNG TẮC THẺ Key Card Frame

Module không bao gồm khung



VIÊN CÔNG TẮC THẺ (NHỰA)

Basic Key Card Frame (White) (86 Type)

80813

165.000



VIÊN CÔNG TẮC THẺ (KIM LOẠI)

Classic Key Card Frame (Silver) (86 Type)

80815-42

512.300



VIÊN CÔNG TẮC THẺ (KIM LOẠI)

Classic Key Card Frame (Gold) (86 Type)

80815-48

567.300



VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

Nature Key Card Frame (Crystal)

80612-30

724.100

Nature Key Card Frame (Crystal) (86 Type)

80613-30

735.400



VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

Nature Key Card Frame (Water)

80612-31

724.100

Nature Key Card Frame (Water) (86 Type)

80613-31

735.400



VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

Nature Key Card Frame (Black)

80612-63

724.100

Nature Key Card Frame (Black) (86 Type)

80613-63

735.400



VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

Nature Key Card Frame (Stone)

80612-64

724.100

Nature Key Card Frame (Stone) (86 Type)

80613-64

735.400



VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

Nature Key Card Frame (Orange)

80612-69

724.100

Nature Key Card Frame (Orange) (86 Type)

80613-69

735.400

VIÊN MẶT KÍNH Nature Frame (Crystal)



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Crystal) (86 Type)

80611-30

617.200

VIÊN ĐƠN 1 Frame (Crystal)

80610-30

621.300

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Crystal) (76 Type)

80620-30

1.069.400

VIÊN BA

3 Frame (Crystal) (76 Type)

80630-30

1.519.700

VIÊN BỐN

4 Frame (Crystal) (76 Type)

80640-30

2.012.600

VIÊN NĂM

5 Frame (Crystal) (76 Type)

80650-30

2.483.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Water) (86 Type)

80611-31

617.200

VIÊN ĐƠN 1 Frame (Water)

80610-31

621.300

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Water) (76 Type)

80620-31

1.069.400

VIÊN BA

3 Frame (Water) (76 Type)

80630-31

1.519.700

VIÊN BỐN

4 Frame (Water) (76 Type)

80640-31

2.012.600

VIÊN NĂM

5 Frame (Water) (76 Type)

80650-31

2.483.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Black) (86 Type)

80611-63

617.200

VIÊN ĐƠN 1 Frame (Black)

80610-63

621.300

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Black) (76 Type)

80620-63

1.069.400

VIÊN BA

3 Frame (Black) (76 Type)

80630-63

1.519.700

VIÊN BỐN

4 Frame (Black) (76 Type)

80640-63

2.012.600

VIÊN NĂM

5 Frame (Black) (76 Type)

80650-63

2.483.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Stone) (86 Type)

80611-64

617.200

VIÊN ĐƠN 1 Frame (Stone)

80610-64

621.300

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Stone) (76 Type)

80620-64

1.069.400

VIÊN BA

3 Frame (Stone) (76 Type)

80630-64

1.519.700

VIÊN BỐN

4 Frame (Stone) (76 Type)

80640-64

2.012.600

VIÊN NĂM

5 Frame (Stone) (76 Type)

80650-64

2.483.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Orange) (86 Type)

80611-69

617.200

VIÊN ĐƠN 1 Frame (Orange)

80610-69

621.300

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Orange) (76 Type)

80620-69

1.069.400

VIÊN BA

3 Frame (Orange) (76 Type)

80630-69

1.519.700

VIÊN BỐN

4 Frame (Orange) (76 Type)

80640-69

2.012.600

VIÊN NĂM

5 Frame (Orange) (76 Type)

80650-69

2.483.100

VIÊN MẶT NHỰA Basic Frame (Plastic)



VIÊN ĐƠN

1 Frame (White)

80810

75.400

VIÊN ĐÔI 2 Frame (White) (76 Type)

80820

107.900

VIÊN BA

3 Frame (White) (76 Type)

80830

135.400

VIÊN BỐN

4 Frame (White) (76 Type)

80840

190.400

VIÊN NĂM

5 Frame (White) (76 Type)

80850

224.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Champagne)

80810-56

168.100

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Champagne) (76 Type)

80820-56

253.700

VIÊN BA

3 Frame (Champagne) (76 Type)

80830-56

374.800

VIÊN BỐN

4 Frame (Champagne) (76 Type)

80840-56

473.700

VIÊN NĂM

5 Frame (Champagne) (76 Type)

80850-56

559.100



VIÊN ĐƠN

1 Frame (Grey)

80810-61

168.100

VIÊN ĐÔI 2 Frame (Grey) (76 Type)

80820-61

253.700

VIÊN BA

3 Frame (Grey) (76 Type)

80830-61

374.800

VIÊN BỐN

4 Frame (Grey) (76 Type)

80840-61

473.700

VIÊN NĂM

5 Frame (Grey) (76 Type)

80850-61

559.100

VIỀN MẶT KIM LOẠI Classic Frame (Metal)

Module không bao gồm khung

	VIỀN ĐƠN	1 Frame (Silver) (86 Type)	80811-42	334.100	VIỀN BA	3 Frame (Silver) (86 Type)	80832-42	1.156.000
	VIỀN ĐÔI	2 Frame (Silver) (86 Type)	80822-42	836.200	VIỀN BỐN	4 Frame (Silver) (86 Type)	80842-42	1.650.000
	VIỀN ĐÔI	2 Frame (Silver) (76 Type)	80821-42	545.900	VIỀN BỐN	4 Frame (Silver) (76 Type)	80841-42	984.900
	VIỀN BA	3 Frame (Silver) (76 Type)	80831-42	777.200	VIỀN NĂM	5 Frame (Silver) (76 Type)	80851-42	1.177.400
	VIỀN ĐƠN	1 Frame (Gold) (86 Type)	80811-48	348.400	VIỀN BA	3 Frame (Gold) (86 Type)	80832-48	1.222.200
	VIỀN ĐÔI	2 Frame (Gold) (86 Type)	80822-48	869.800	VIỀN BỐN	4 Frame (Gold) (86 Type)	80842-48	1.693.800
	VIỀN ĐÔI	2 Frame (Gold) (76 Type)	80821-48	577.500	VIỀN NĂM	5 Frame (Gold) (86 Type)	80852-48	2.068.700
	VIỀN BA	3 Frame (Gold) (76 Type)	80831-48	818.800	VIỀN BỐN	4 Frame (Gold) (76 Type)	80841-48	1.037.900
					VIỀN NĂM	5 Frame (Gold) (76 Type)	80851-48	1.252.800

VIỀN MẶT ĐÁ Stone Frame

	VIỀN ĐƠN	1 Frame	80716-2A	1.636.800
	VIỀN ĐÔI	2 Frame	80726-2A	2.568.700
	VIỀN BA	3 Frame	80736-2A	3.425.300
	VIỀN ĐƠN	1 Frame	80716-2B	1.636.800
	VIỀN ĐÔI	2 Frame	80726-2B	2.568.700
	VIỀN BA	3 Frame	80736-2B	3.425.300
	VIỀN ĐƠN	1 Frame	80716-2C	1.636.800
	VIỀN ĐÔI	2 Frame	80726-2C	2.568.700
	VIỀN BA	3 Frame	80736-2C	3.425.300



*Giá đã bao gồm VAT

Simon*i*7

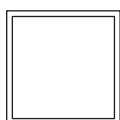


MÀU SẮC

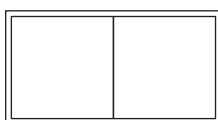


Màu Trắng/ Màu Champagne/ Màu Xám

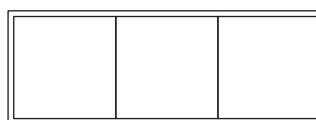
ĐA DẠNG KHUNG VIỀN



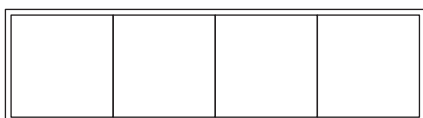
Khung đơn



Khung đôi



Khung ba



Khung bốn



Khung năm

CÔNG TẮC Switches

Module không bao gồm khung



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU

1 Gang 1 Way Switch Module
(16AX 250V)701011 **122.200**701011-46 **162.900**701011-61 **162.900**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU

1 Gang 2 Way Switch Module
(16AX 250V)701012 **147.700**701012-46 **188.300**701012-61 **188.300**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU CÓ LED

1 Gang 1 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701013 **246.500**701013-46 **287.200**701013-61 **287.200**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU CÓ LED

1 Gang 2 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701014 **289.300**701014-46 **330.000**701014-61 **330.000**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN

1 Gang Intermediate Switch Module
(16AX 250V)701026 **242.400**701026-46 **283.100**701026-61 **283.100**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED

20A Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)

702023 **475.600**702023-46 **516.300**702023-61 **516.300**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED

20A 2 Way Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)

702024 **670.200**702024-46 **710.800**702024-61 **710.800**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED

32A Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)

703223 **545.900**703223-46 **586.600**703223-61 **586.600**

MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED

32A 2 Way Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)

703224 **697.700**703224-46 **738.300**703224-61 **738.300**

MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU

2 Gang 1 Way Switch Module
(16AX 250V)701021 **183.400**701021-46 **224.100**701021-61 **224.100**

MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU

2 Gang 2 Way Switch Module
(16AX 250V)701022 **226.200**701022-46 **266.800**701022-61 **266.800**

MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU CÓ LED

2 Gang 1 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701023 **426.800**701023-46 **467.500**701023-61 **467.500**

MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU CÓ LED

2 Gang 2 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701024 **518.400**701024-46 **559.100**701024-61 **559.100**

MODULE CÔNG TẮC ĐÔI TRUNG GIAN

2 Gang Intermediate Switch Module
(10AX 250V)701046 **456.300**701046-46 **497.000**701046-61 **497.000**

MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU

3 Gang 1 Way Switch Module
(16AX 250V)701031 **226.200**701031-46 **266.800**701031-61 **266.800**

MODULE CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU

3 Gang 2 Way Switch Module
(16AX 250V)701032 **289.300**701032-46 **330.000**701032-61 **330.000**

MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU CÓ LED

3 Gang 1 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701033 **577.500**701033-46 **618.200**701033-61 **618.200**

MODULE CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU CÓ LED

3 Gang 2 Way Switch Module with LED
(16AX 250V)701034 **652.900**701034-46 **693.600**701034-61 **693.600**

MODULE CÔNG TẮC BỒN 1 CHIỀU

4 Gang 1 Way Switch Module
(10AX 250V)701041 **296.300**701041-46 **337.000**701041-61 **337.000**

MODULE CÔNG TẮC BỒN 2 CHIỀU

4 Gang 2 Way Switch Module
(10AX 250V)701042 **406.300**701042-46 **447.000**701042-61 **447.000**

MODULE CÔNG TẮC BỒN 1 CHIỀU CÓ LED

4 Gang 1 Way Switch Module with LED
(10AX 250V)701043 **786.300**701043-46 **827.000**701043-61 **827.000**

MODULE CÔNG TẮC BỒN 2 CHIỀU CÓ LED

4 Gang 2 Way Switch Module with LED
(10AX 250V)701044 **914.700**701044-46 **955.400**701044-61 **955.400**

MODULE NÚT NHẤN ĐƠN

1 Gang Push-button Switch Module
(16A 250V)701011F **123.200**701011F-46 **163.900**701011F-61 **163.900**

MODULE NÚT NHẤN ĐÔI

2 Gang Push-button Switch Module
(16A 250V)701021F **186.300**701021F-46 **227.000**701021F-61 **227.000**

MODULE NÚT NHẤN BA

3 Gang Push-button Switch Module
(10A 250V)701031F **264.800**701031F-46 **305.500**701031F-61 **305.500**

MODULE NÚT NHẤN BỒN

4 Gang Push-button Switch Module
(10A 250V)701041F **347.300**701041F-46 **388.000**701041F-61 **388.000**

MODULE CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA

Doorbell Switch Module
(16A 250V)706301 **145.600**706301-46 **186.300**706301-61 **186.300**

MODULE MẶT CHE TRON

1 Gang Blank Plate Module

701000 **46.900**701000-46 **87.600**701000-61 **87.600**

Ổ CẮM Socket-outlets



MODULE Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU

Twin 2 Pin Socket Module
(10A 250V)701072 **203.700**701072-46 **244.400**701072-61 **244.400**

MODULE Ổ ĐƠN 2 CHẤU + Ổ ĐA NĂNG

2 Pin Socket & Multi-standard Socket Module
(10A 250V)701080 **258.700**701080-46 **299.400**701080-61 **299.400**

Ổ CẮM Socket-outlets

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -46

Xám -61

Module không bao gồm khung



MODULE Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU

Single EU-US with Earth Socket Module
(16A 250V)

701087	227.200
701087-46	267.900
701087-61	267.900



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU

Twin EU-US with Earth Socket
(combined with frame) (16A 250V)

711287	315.700
711287-46	356.400
711287-61	356.400

MODULE Ổ ĐA NĂNG MỖI + CÔNG TẮC
Multi-standard Socket Module with Switch
(13A 250V)

701089	297.400
701089-46	338.100
701089-61	338.100

MODULE Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU + 2 Ổ USB
Multi-standard Socket Module
with Twin USB Charger (13A 250V)

70E725	1.234.400
70E725-46	1.275.100
70E725-61	1.275.100

MODULE Ổ CẮM ĐƠN SCHUKO 16A
16A Schuko Socket Module (16A 250V)

701687	238.400
701687-46	279.100
701687-61	279.100

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN TV, Data, Tel, Control and Regulator

MODULE Ổ CẮM TIVI ĐƠN
Tivi Outlet Module

705111	210.900
705111-46	251.600
705111-61	251.600

MODULE Ổ CẮM TIVI ĐƠN CHUẨN F
TV Outlet Module with F Connector

705114	189.400
705114-46	230.100
705114-61	230.100

MODULE Ổ CẮM TIVI ĐÔI
Twin Tivi Outlet Module

705119	314.700
705119-46	355.400
705119-61	355.400

MODULE Ổ CẮM TIVI & TIVI CHUẨN F
TV and TV with F Connector Module

705119S	271.900
705119S-46	312.600
705119S-61	312.600

MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN
Telephone Outlet Module (RJ11)

705214	152.800
705214-46	193.500
705214-61	193.500

MODULE Ổ CẮM MẠNG ĐƠN (CAT6)
Data Outlet Module (Cat6)

705218	308.700
705218-46	349.300
705218-61	349.300

MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐÔI
Twin Telephone Outlet Module (RJ11)

705224	300.400
705224-46	341.100
705224-61	341.100

MODULE Ổ CẮM MẠNG ĐÔI (CAT6)
Twin Data Outlet Module (Cat6)

705228	556.200
705228-46	596.800
705228-61	596.800

MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI + MẠNG (CAT6)
Telephone & Data Outlet Module (Cat6)

705229	513.400
705229-46	554.100
705229-61	554.100

MODULE Ổ CẮM TIVI + ĐIỆN THOẠI
Telephone & Tivi Outlet Module

705301	336.200
705301-46	376.800
705301-61	376.800

MODULE Ổ CẮM TIVI + MẠNG (CAT6)
Tivi & Data Outlet Module (Cat6)

705302	436.900
705302-46	477.600
705302-61	477.600

MODULE Ổ CẮM LOA ĐƠN
Speakers Outlet Module

705401	436.900
705401-46	477.600
705401-61	477.600

MODULE Ổ CẮM LOA ĐÔI
Twin Speakers Outlet Module

705402	772.100
705402-46	812.700
705402-61	812.700

MODULE Ổ CẮM AV-S
AV-S Multimedia Socket Module

700493	879.000
700493-46	919.700
700493-61	919.700

MODULE Ổ SẠC USB + Ổ HDMI
USB + HDMI Outlet Module

700494	572.400
700494-46	613.100
700494-61	613.100

MODULE Ổ SẠC USB (5V 2.4A)
+ SẠC TYPE C (45W)
USB (5V 2.4A) + Type-C (45W) Module

70E727	2.588.100
70E727-46	2.628.800
70E727-61	2.628.800

MODULE CHIẾT ÁP ÂM LƯỢNG
Volume Control Switch Module

70E623	572.400
70E623-46	613.100
70E623-61	613.100

MODULE CHIẾT ÁP ĐÈN 200W
200W LED Dimmer Switch Module

70E102	802.600
70E102-46	843.300
70E102-61	843.300

MODULE CHIẾT ÁP QUẠT 200W
200W Fan Regulator Switch Module

70E201	677.300
70E201-46	718.000
70E201-61	718.000

MODULE CẢM BIẾN
HIỆN DIỆN, CHUYỂN ĐỘNG
Presence Detector Switch Module (2 wires)

70E301	952.300
70E301-46	993.000
70E301-61	993.000

MODULE CẢM BIẾN
ÂM THANH & ÁNH SÁNG 160W
160W Voice & Light Control Switch Module

70E401	1.155.000
70E401-46	1.195.700
70E401-61	1.195.700

CẢM BIẾN HIỆN DIỆN (3 DÂY)
Presence Detector Switch Module (3 wires)

70E302	1.045.000
70E302-46	1.085.700
70E302-61	1.085.700

CẢM BIẾN HIỆN DIỆN (4 DÂY)
Presence Detector Switch Module (4 wires)

70E303	1.088.800
70E303-46	1.129.500
70E303-61	1.129.500

MODULE CÔNG TẮC
ĐẶT THỜI GIAN TRỄ 160W
160W Touch Time Delay Switch Module

70E501	883.100
70E501-46	923.800
70E501-61	923.800

GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN Hotel solutions

Module không bao gồm khung



MODULE CÔNG TẮC “KHÔNG LÀM PHIỀN”
& “MỠI DỌN PHÒNG” CÓ ĐÈN LED
2 Gang 2 Way Switch Module with DND & MUR with LED (16AX 250V)

D701024 **567.300**
D701024-46 **608.000**
D701024-61 **608.000**



MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG HIỂN THỊ
“MỠI DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch Module with DND Indicator (1A 250V)

70E611 **1.454.400**
70E611-46 **1.495.100**
70E611-61 **1.495.100**



MODULE Ổ CẮM DAO CẠO RÊU
Shaver Outlet Module

70E651 **1.375.000**
70E651-46 **1.415.700**
70E651-61 **1.415.700**



MODULE PHÁT WIFI TRONG PHÒNG
Wifi Router Module

70E741 **2.002.400**
70E741-46 **2.043.100**
70E741-61 **2.043.100**



MODULE CÔNG TẮC THẺ TỪ 20A
Keycard Switch Module 20A

70E601 **1.155.000**
70E601-46 **1.195.700**
70E601-61 **1.195.700**



MODULE ĐÈN CHÂN TƯỜNG 3000K
3000K Footlight Module

70E732 **604.000**
70E732-46 **644.700**
70E732-61 **644.700**



MODULE ĐÈN
CHÂN TƯỜNG 3000K CÓ CẢM BIẾN
3000K Sensory Footlight Module

70E733 **781.200**
70E733-46 **821.900**
70E733-61 **821.900**



MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG HIỂN THỊ
“KHÔNG LÀM PHIỀN”&“MỠI DỌN PHÒNG”
“CHỜ 1 PHÚT”, “CÓ NGƯỜI BÊN TRONG”
DND, MUR, Wait A minute, Someone In Indicator (1A 250V)

45E611 **1.689.700**
45E611-46 **1.730.400**
45E611-61 **1.730.400**



MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG HIỂN THỊ
“KHÔNG LÀM PHIỀN”&“MỠI DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch Module with DND & MUR Indicator (1A 250V)

70E612 **1.745.700**
70E612-46 **1.786.400**
70E612-61 **1.786.400**



MODULE BỘ Ổ CẮM DAO CẠO RÊU
Shaver Socket (146) Module

714504 **1.572.600**
714504-46 **1.613.300**
714504-61 **1.613.300**



MODULE CÔNG TẮC KHẨN CẤP
Emergency Switch Module

705901 **212.900**
705901-46 **253.600**
705901-61 **253.600**



MODULE CÔNG TẮC THẺ TỪ RFID
RFID KeyCard Switch Module

70E602 **1.487.100**
70E602-46 **1.527.700**
70E602-61 **1.527.700**



MODULE ĐÈN CHÂN TƯỜNG 6000K
6000K Footlight Module

70E731 **604.000**
70E731-46 **644.700**
70E731-61 **644.700**

KHUNG VIỀN Frames



KHUNG ĐƠN
1 Gang Frame

700610 **40.700**
700610-46 **81.400**
700610-61 **81.400**



KHUNG ĐÔI
2 Gang Frame (86 x 162 mm)

700620 **77.400**
700620-46 **118.100**
700620-61 **118.100**



KHUNG BA
3 Gang Frame (86 x 238 mm)

700630 **140.600**
700630-46 **181.300**
700630-61 **181.300**



KHUNG BỐN
4 Gang Frame (86 x 314 mm)

700640 **162.900**
700640-46 **203.600**
700640-61 **203.600**



KHUNG NĂM
5 Gang Frame (86 x 390 mm)

700650 **186.300**
700650-46 **227.000**
700650-61 **227.000**



KHUNG ĐÔI
2 Gang Frame (86 x 172 mm)

700820 **77.400**
700820-46 **118.100**
700820-61 **118.100**



KHUNG BA
3 Gang Frame (86 x 258 mm)

700830 **140.600**
700830-46 **181.300**
700830-61 **181.300**



KHUNG BỐN
4 Gang Frame (86 x 344 mm)

700840 **162.900**
700840-46 **203.600**
700840-61 **203.600**

Simon|S6

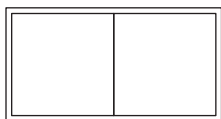


MÀU SẮC

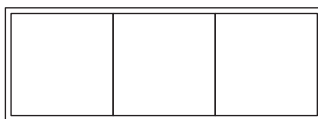


Màu Trắng/ Màu Champagne/ Màu Xám

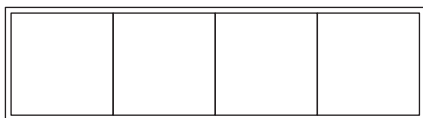
ĐA DẠNG KHUNG VIỀN



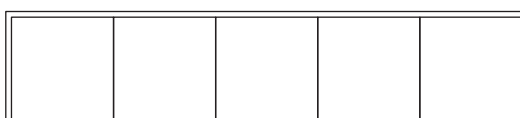
Khung đôi



Khung ba



Khung bốn



Khung năm

CÔNG TẮC Switches



BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU

1 Gang 1 Way Switch
(16AX 250V)

581011	100.900
581011-46	143.600
581011-61	143.600



BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU

1 Gang 2 Way Switch
(16AX 250V)

581012	121.200
581012-46	163.900
581012-61	163.900



BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU

2 Gang 1 Way Switch
(16AX 250V)

581021	149.700
581021-46	192.500
581021-61	192.500



BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU

2 Gang 2 Way Switch
(16AX 250V)

581022	187.400
581022-46	230.100
581022-61	230.100



BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU

3 Gang 1 Way Switch
(16AX 250V)

581031	201.600
581031-46	244.400
581031-61	244.400



BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU

3 Gang 2 Way Switch
(16AX 250V)

581032	241.300
581032-46	284.100
581032-61	284.100



BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU

4 Gang 1 Way Switch
(10AX 250V)

581041	313.700
581041-46	356.400
581041-61	356.400



BỘ CÔNG TẮC BỐN 2 CHIỀU

4 Gang 2 Way Switch
(10AX 250V)

581042	379.900
581042-46	422.600
581042-61	422.600



BỘ CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN

1 Gang Intermediate Switch
(16AX 250V)

581026	199.700
581026-46	242.300
581026-61	242.300



BỘ CÔNG TẮC ĐÔI TRUNG GIAN

2 Gang Intermediate Switch
(10AX 250V)

581046	348.400
581046-46	391.100
581046-61	391.100



BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 1 CHIỀU

1 Gang 1 Way Switch
(20AX 250V)

582023	425.700
582023-46	468.500
582023-61	468.500



BỘ CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA

Doorbell Switch
(16AX 250V)

586301	128.400
586301-46	171.100
586301-61	171.100



BỘ MẶT CHE TRON

Blank Plate

581000	43.800
581000-46	86.600
581000-61	86.600

Ổ CẮM Socket-outlets



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU

Twin Euro-US Socket
(16A 250V)

581287	270.900
581287-46	313.600
581287-61	313.600



BỘ Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU

Single EURO-US socket
(16A 250V)

581087	203.700
581087-46	246.400
581087-61	246.400



BỘ Ổ ĐƠN 2 CHẤU + Ổ ĐA NĂNG

2 Pin Socket & Multi-standard Socket
(10A 250V)

581080	241.300
581080-46	284.100
581080-61	284.100



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU

2 Gang 2 Pin Socket
(10A 250V)

581072	179.300
581072-46	222.000
581072-61	222.000

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN TV, Data, Tel, Control and Regulator



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN

Tivi Outlet

585111	178.200
585111-46	221.000
585111-61	221.000



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN CHUẨN F

Tivi Outlet F Type Connector

585114	196.600
585114-46	239.300
585114-61	239.300



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN

Telephone Outlet (RJ11)

585214	145.600
585214-46	188.300
585214-61	188.300



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐƠN (CAT6e)

Data Outlet (Cat6e)

585218	223.100
585218-46	265.800
585218-61	265.800



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI + MẠNG (CAT6e)

Telephone and Data Outlet (Cat6e)

585229	313.700
585229-46	356.400
585229-61	356.400



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐÔI (CAT6e)

Twin Data Outlet (Cat6e)

585228	251.600
585228-46	294.300
585228-61	294.300



BỘ Ổ CẮM TIVI + MẠNG (CAT6e)

Tivi & Data Outlet (Cat6e)

585302	313.700
585302-46	356.400
585302-61	356.400



BỘ CHIẾT ÁP ĐÈN

Dimmer Switch

58E101	624.400
58E101-46	667.000
58E101-61	667.000



BỘ CHIẾT ÁP QUẠT

Fan Regulator Switch

58E201	577.500
58E201-46	620.200
58E201-61	620.200

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -46

Xám -61

GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN Hotel solutions



MODULE CÔNG TẮC “KHÔNG LÀM PHIÊN”
& “MỜI DỌN PHÒNG” CÓ ĐÈN LED
2 Gang 2 Way Switch Module with DND & MUR with LED (16AX 250V)

D701024 **567.300**
D701024-46 **608.000**
D701024-61 **608.000**



MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG HIỂN THỊ
“KHÔNG LÀM PHIÊN”&“MỜI DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch Module with DND & MUR Indicator (1A 250V)

70E612 **1.745.700**
70E612-46 **1.786.400**
70E612-61 **1.786.400**



MODULE Ổ CẮM DAO CẠO RÊU
Shaver Outlet Module

70E651 **1.375.000**
70E651-46 **1.415.700**
70E651-61 **1.415.700**



MODULE CÔNG TẮC THẺ TỪ RFID
RFID KeyCard Switch Module

70E602 **1.487.100**
70E602-46 **1.527.700**
70E602-61 **1.527.700**



BỘ CÔNG TẮC KHẨN CẤP
Emergency Switch

585901 **188.400**
585901-46 **231.100**
585901-61 **231.100**



BỘ ĐÈN CHÂN TƯỜNG 3000K
3000K Footlight

58E732 **551.000**
58E732-46 **593.800**
58E732-61 **593.800**

KHUNG VIỀN Frames



KHUNG ĐÔI
2 Gang Frame

580620 **43.800**
580620-46 **86.600**
580620-61 **86.600**



KHUNG BA
3 Gang Frame

580630 **52.900**
580630-46 **95.700**
580630-61 **95.700**



KHUNG BỐN
4 Gang Frame

580640 **66.200**
580640-46 **108.900**
580640-61 **108.900**



KHUNG NĂM
5 Gang Frame

580650 **101.900**
580650-46 **144.500**
580650-61 **144.500**



■ **CHẤT LIỆU NHỰA PC CAO CẤP**
Không bị biến dạng dưới nhiệt độ cao 100°C,
tia phát sáng 850°C sẽ tốt trong vòng 2s

■ **KẾT CẤU 2 TRONG 1**
Lắp đặt trong 1 bước,
không cong vênh bề mặt sản phẩm

■ **KẾT CẤU ZIC ZAC**
Kết cấu có độ bền cao, chịu lực tốt hơn
& không bị biến dạng do sử dụng

■ **CÁC TIẾP ĐIỂM BẰNG HỢP KIM BẠC**
Đảm bảo không bị mòn khi sử dụng,
giảm hiện tượng tạo hồ quang

■ **CƠ CẤU BẬT TẮT KIỂU CHỮ J**
Cho tốc độ ngắt nhanh hơn, an toàn hơn
và tuổi thọ cao

■ **ĐỘ BỀN CAO**
Trên 40.000 lần sử dụng bật tắt



Simon|E6

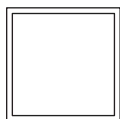


MÀU SẮC

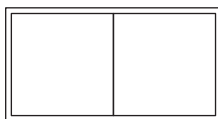


Màu Trắng/ Màu Champagne/ Màu Xám

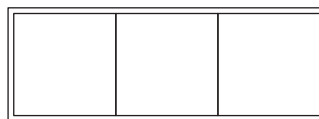
ĐA DẠNG KHUNG VIỀN



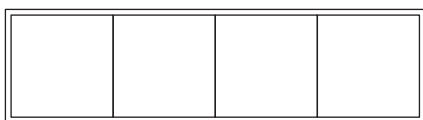
Khung đơn



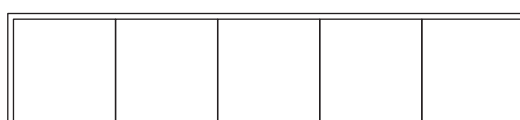
Khung đôi



Khung ba



Khung bốn



Khung năm

CÔNG TẮC Switches

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU	721011	102.900
	1 Gang 1 Way Switch	721011-46	145.600
	(16AX 250V)	721011-61	145.600

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU CÓ LED	721013	200.600
	1 Gang 1 Way Switch with LED	721013-46	243.300
	(16AX 250V)	721013-61	243.300

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN	721026	208.800
	1 Gang Intermediate Switch	721026-46	251.600
	(16AX 250V)	721026-61	251.600

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU	721022	190.400
	2 Gang 2 Way Switch	721022-46	233.200
	(16AX 250V)	721022-61	233.200

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU CÓ LED	721024	365.600
	2 Gang 2 Way Switch with LED	721024-46	408.300
	(16AX 250V)	721024-61	408.300

	BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU	721031	208.800
	3 Gang 1 Way Switch	721031-46	251.600
	(16AX 250V)	721031-61	251.600

	BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU CÓ LED	721033	503.100
	3 Gang 1 Way Switch with LED	721033-46	545.800
	(16AX 250V)	721033-61	545.800

	BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU	721041	297.400
	4 Gang 1 Way Switch	721041-46	340.100
	(10AX 250V)	721041-61	340.100

	BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU CÓ LED	721043	627.400
	4 Gang 1 Way Switch with LED	721043-46	670.100
	(10AX 250V)	721043-61	670.100

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED	722023	426.800
	20A Double Pole Switch with LED	722023-46	469.500
	(20AX 250V)	722023-61	469.500

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED	723223	449.100
	32A Double Pole Switch with LED	723223-46	491.900
	(32A 250V)	723223-61	491.900

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 45A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED	724523	467.500
	45A Double Pole Switch with LED	724523-46	510.200
		724523-61	510.200

	BỘ NÚT NHẤN ĐÔI	721021F	165.000
	2 Gang Push-button	721021F-46	207.700
	(16A 250V)	721021F-61	207.700

	BỘ NÚT NHẤN BỐN	721041F	341.200
	4 Gang Push-button	721041F-46	383.900
	(10A 250V)	721041F-61	383.900

	BỘ CÔNG TẮC KHẨN CẤP	725901	187.400
	Emergency Switch	725901-46	230.100
		725901-61	230.100

	BỘ CÔNG TẮC THẺ TỪ	72E602	1.176.300
	RFID Keycard Switch	72E602-46	1.219.100
		72E602-61	1.219.100

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU	721012	123.200
	1 Gang 2 Way Switch	721012-46	166.000
	(16AX 250V)	721012-61	166.000

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU CÓ LED	721014	208.800
	1 Gang 2 Way Switch with LED	721014-46	251.600
	(16AX 250V)	721014-61	251.600

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU	721021	151.800
	2 Gang 1 Way Switch	721021-46	194.500
	(16AX 250V)	721021-61	194.500

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU CÓ LED	721023	363.700
	2 Gang 1 Way Switch with LED	721023-46	406.300
	(16AX 250V)	721023-61	406.300

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI TRUNG GIAN	721046	428.800
	2 Gang Intermediate Switch	721046-46	471.600
	(10AX 250V)	721046-61	471.600

	BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU	721032	246.500
	3 Gang 2 Way Switch	721032-46	289.200
	(16AX 250V)	721032-61	289.200

	BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU CÓ LED	721034	503.100
	3 Gang 2 Way Switch with LED	721034-46	545.800
	(16AX 250V)	721034-61	545.800

	BỘ CÔNG TẮC BỐN 2 CHIỀU	721042	373.800
	4 Gang 2 Way Switch	721042-46	416.600
	(10AX 250V)	721042-61	416.600

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED	722123	220.000
	20A Double Pole Switch with LED	722123-46	262.700
		722123-61	262.700

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED	722024	532.700
	20A 2 Way Double Pole Switch with LED	722024-46	575.400
	(20AX 250V)	722024-61	575.400

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED	723224	588.700
	32A 2 Way Double Pole Switch with LED	723224-46	631.400
	(32A 250V)	723224-61	631.400

	BỘ NÚT NHẤN ĐƠN	721011F	123.200
	1 Gang Push-button	721011F-46	166.000
	(16A 250V)	721011F-61	166.000

	BỘ NÚT NHẤN BA	721031F	217.900
	3 Gang Push-button	721031F-46	260.700
	(16A 250V)	721031F-61	260.700

	BỘ CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA	726301	125.300
	Doorbell Switch	726301-46	168.000
	(16A 250V)	726301-61	168.000

	BỘ CÔNG TẮC THẺ TỪ 20A	72E601	961.500
	20A Card Switch	72E601-46	1.004.200
		72E601-61	1.004.200

	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU HIỂN THỊ "KHÔNG LÀM PHIÊN"&"MÔI DỌN PHÒNG"	D721022	190.400
	2 Gang 2 Way Switch Module with DND & MUR	D721022-46	233.200
		D721022-61	233.200

CÔNG TẮC Switches

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -46

Xám -61



BỘ MẶT CHE TRƠN
Blank Plate

721000	44.800
721000-46	87.600
721000-61	87.600

Ổ CẮM Socket-outlets



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU
Twin 2 Pin Socket
(10A 250V)

721072	179.300
721072-46	222.000
721072-61	222.000



BỘ Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU
Euro-US Socket with Earth Socket
(16A 250V)

721087	200.600
721087-46	243.300
721087-61	243.300



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU
Twin Euro-US Socket with Earth Socket
(16A 250V)

721287	261.800
721287-46	304.500
721287-61	304.500



BỘ Ổ ĐƠN 2 CHẤU + Ổ ĐA NĂNG
2 Pin Socket & Multi-standard Socket
(10A 250V)

721080	242.400
721080-46	285.100
721080-61	285.100



BỘ Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU + 2 Ổ USB
Multi-standard Socket with Twin USB Charger
(13A 250V)

72E725	1.056.200
72E725-46	1.098.900
72E725-61	1.098.900



BỘ Ổ CẮM + CÔNG TẮC
Multi-standard Socket with Switch
(13A 250V)

721089	297.400
721089-46	340.100
721089-61	340.100



BỘ Ổ CẮM ĐƠN SCHUKO 16A
Schuko
(16A)

721687	192.500
721687-46	235.200
721687-61	235.200

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN TV, Data, Tel, Control and Regulator



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN
Tivi Outlet

725111	172.200
725111-46	214.800
725111-61	214.800



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN CHUẨN F
TV Outlet F Type Connector

725114	182.300
725114-46	225.100
725114-61	225.100



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN
Telephone Outlet

725214	146.600
725214-46	189.400
725214-61	189.400



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐƠN (CAT6e)
Data Outlet (Cat6e)

725218	256.600
725218-46	299.400
725218-61	299.400



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐÔI
Twin Telephone Outlet (RJ11)

725224	246.500
725224-46	289.200
725224-61	289.200



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐÔI (CAT6e)
Twin Data Outlet (Cat6e)

725228	447.200
725228-46	489.800
725228-61	489.800



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI + MẠNG (CAT6e)
Telephone & Data Outlet (Cat6e)

725229	342.200
725229-46	385.000
725229-61	385.000



BỘ Ổ CẮM TIVI + ĐIỆN THOẠI
Tivi & Telephone Outlet (RJ11)

725301	287.200
725301-46	330.000
725301-61	330.000



BỘ Ổ CẮM TIVI + MẠNG (CAT6e)
Tivi & Data Outlet (Cat6e)

725302	353.400
725302-46	396.100
725302-61	396.100



BỘ CHIẾT ÁP ĐÈN LED 200W
200W Dimmer Switch LED

72E102	621.300
72E102-46	664.100
72E102-61	664.100



BỘ CHIẾT ÁP QUẠT
Fan Regulator Switch (2-wire)

72E201	577.500
72E201-46	620.200
72E201-61	620.200



CẢM BIẾN HIỆN DIỆN (2 DÂY)
Presence Detector Switch (2 Wires)

72E301	703.800
72E301-46	746.600
72E301-61	746.600



CẢM BIẾN HIỆN DIỆN (3 DÂY)
Presence Detector Switch (3 Wires)

72E302	737.400
72E302-46	780.100
72E302-61	780.100



CẢM BIẾN HIỆN DIỆN (4 DÂY)
Presence Detector Switch (4 Wires)

72E303	764.900
72E303-46	807.600
72E303-61	807.600

KHUNG VIÊN Frames



KHUNG ĐƠN

1 Gang Frame (*Optional)

720610	31.600
720610-46	74.300
720610-61	74.300



KHUNG ĐÔI

2 Gang Frame (86 x 175 mm)

720620	42.800
720620-46	85.500
720620-61	85.500



KHUNG BA

3 Gang Frame (86 x 260 mm)

720630	50.900
720630-46	93.600
720630-61	93.600



KHUNG BỐN

4 Gang Frame (86 x 345 mm)

720640	66.200
720640-46	108.900
720640-61	108.900



KHUNG NĂM

5 Gang Frame (86 x 430 mm)

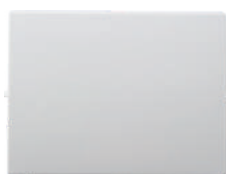
720650	99.800
720650-46	142.600
720650-61	142.600



Simon|50



MẶT HẠT



Màu Trắng/ Màu Champagne/ Màu Bạc/ Màu Đen Mờ

KHUNG VIỀN



Màu Trắng/ Màu Champagne/ Màu Bạc/ Màu Đen Mờ

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU 1 Gang 1 Way Switch (10AX 250V)	51011B	83.500
		51011B-72	138.500
		51011B-73	138.500
		51011B-74	138.500
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU CÓ LED 1 Gang 1 Way Switch with LED (10AX 250V)	51011BD	187.400
		51011BD-72	242.300
		51011BD-73	242.300
		51011BD-74	242.300
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 1 Gang 2 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51012BTY	102.900
		51012BTY-72	157.900
		51012BTY-73	157.900
		51012BTY-74	157.900
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN 1 Gang Intermediate Switch (10AX 250V)	51026B	174.100
		51026B-72	229.100
		51026B-73	229.100
		51026B-74	229.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED ĐỎ 20A Double Pole Switch with LED Red (20AX 250V)	52023B	338.100
		52023B-72	393.100
		52023B-73	393.100
		52023B-74	393.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED ĐỎ 20A 2 Way Double Pole Switch with LED Red (20AX 250V)	52024B	428.800
		52024B-72	483.800
		52024B-73	483.800
		52024B-74	483.800
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ LED ĐỎ 32A 2 Way Double Pole Switch with LED Red (32A 250V)	53224B	500.100
		53224B-72	555.100
		53224B-73	555.100
		53224B-74	555.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 2 Gang 1 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51021BTY	121.200
		51021BTY-72	176.100
		51021BTY-73	176.100
		51021BTY-74	176.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU 2 Gang 2 Way Switch (10AX 250V)	51022B	138.500
		51022B-72	193.500
		51022B-73	193.500
		51022B-74	193.500
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU CÓ LED 2 Gang 2 Way Switch with LED (10AX 250V)	51022BD	374.800
		51022BD-72	429.800
		51022BD-73	429.800
		51022BD-74	429.800
	BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU 3 Gang 1 Way Switch (10AX 250V)	51031B	145.600
		51031B-72	200.600
		51031B-73	200.600
		51031B-74	200.600
	BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU CÓ LED 3 Gang 1 Way Switch with LED (10AX 250V)	51031BD	354.400
		51031BD-72	409.400
		51031BD-73	409.400
		51031BD-74	409.400
	BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 3 Gang 2 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51032BTY	193.500
		51032BTY-72	248.500
		51032BTY-73	248.500
		51032BTY-74	248.500
	BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU 4 Gang 1 Way Switch (10AX 250V)	51041B	213.800
		51041B-72	268.800
		51041B-73	268.800
		51041B-74	268.800

	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 1 Gang 1 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51011BTY	86.600
		51011BTY-72	141.600
		51011BTY-73	141.600
		51011BTY-74	141.600
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU 1 Gang 2 Way Switch (10AX 250V)	51012B	90.600
		51012B-72	145.600
		51012B-73	145.600
		51012B-74	145.600
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU CÓ LED 1 Gang 2 Way Switch with LED (10AX 250V)	51012BD	215.900
		51012BD-72	270.800
		51012BD-73	270.800
		51012BD-74	270.800
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN CÓ PHẢN QUANG 1 Gang Intermediate Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51026BTY	214.900
		51026BTY-72	269.800
		51026BTY-73	269.800
		51026BTY-74	269.800
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED XANH 20A Double Pole Switch with LED Blue (20AX 250V)	52023BD	338.100
		52023BD-72	393.100
		52023BD-73	393.100
		52023BD-74	393.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 32A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ LED ĐỎ 32A Double Pole Switch with LED Red (32A 250V)	53223B	400.300
		53223B-72	455.200
		53223B-73	455.200
		53223B-74	455.200
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU 2 Gang 1 Way Switch (10AX 250V)	51021B	119.100
		51021B-72	174.100
		51021B-73	174.100
		51021B-74	174.100
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU CÓ LED 2 Gang 1 Way Switch with LED (10AX 250V)	51021BD	291.300
		51021BD-72	346.300
		51021BD-73	346.300
		51021BD-74	346.300
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 2 Gang 2 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51022BTY	146.600
		51022BTY-72	201.600
		51022BTY-73	201.600
		51022BTY-74	201.600
	BỘ CÔNG TẮC ĐÔI TRUNG GIAN 2 Gang Intermediate Switch (10AX 250V)	51046B	346.300
		51046B-72	401.300
		51046B-73	401.300
		51046B-74	401.300
	BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 3 Gang 1 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51031BTY	160.900
		51031BTY-72	215.800
		51031BTY-73	215.800
		51031BTY-74	215.800
	BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU 3 Gang 2 Way Switch (10AX 250V)	51032B	171.200
		51032B-72	226.100
		51032B-73	226.100
		51032B-74	226.100
	BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU CÓ LED 3 Gang 2 Way Switch with LED (10AX 250V)	51032BD	513.400
		51032BD-72	568.300
		51032BD-73	568.300
		51032BD-74	568.300
	BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG 4 Gang 1 Way Switch with Fluorescent (10AX 250V)	51041BTY	215.900
		51041BTY-72	270.800
		51041BTY-73	270.800
		51041BTY-74	270.800

CÔNG TẮC Switches



BỘ CÔNG TẮC BỎN 2 CHIỀU
4 Gang 2 Way Switch
(10AX 250V)

51042B **228.100**
51042B-72 **283.100**
51042B-73 **283.100**
51042B-74 **283.100**



BỘ CÔNG TẮC BỎN
2 CHIỀU CÓ PHẢN QUANG
4 Gang 2 Way Switch with Fluorescent
(10AX 250V)

51042BTY **238.400**
51042BTY-72 **293.300**
51042BTY-73 **293.300**
51042BTY-74 **293.300**



BỘ NÚT NHẤN ĐƠN
1 Gang Push-Button Switch
(10A 250V)

51011BF **109.000**
51011BF-72 **163.900**
51011BF-73 **163.900**
51011BF-74 **163.900**



BỘ NÚT NHẤN ĐƠN CÓ LED
1 Gang Push-Button Switch with LED
(10A 250V)

51013BF **181.300**
51013BF-72 **236.300**
51013BF-73 **236.300**
51013BF-74 **236.300**



BỘ NÚT NHẤN ĐÔI
2 Gang Push-Button Switch

51021BF **147.700**
51021BF-72 **202.600**
51021BF-73 **202.600**
51021BF-74 **202.600**



BỘ NÚT NHẤN ĐÔI CÓ LED
2 Gang Push-Button Switch with LED

51023BF **302.500**
51023BF-72 **357.500**
51023BF-73 **357.500**
51023BF-74 **357.500**



BỘ NÚT NHẤN BA
3 Gang Push-Button Switch

51031BF **176.200**
51031BF-72 **231.100**
51031BF-73 **231.100**
51031BF-74 **231.100**



BỘ NÚT NHẤN BA CÓ LED
3 Gang Push-Button Switch with LED

51033BF **390.100**
51033BF-72 **445.100**
51033BF-73 **445.100**
51033BF-74 **445.100**



BỘ CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA
Doorbell Switch
(10A 250V)

56301B **110.000**
56301B-72 **165.000**
56301B-73 **165.000**
56301B-74 **165.000**



BỘ CÔNG TẮC
CHUÔNG CỬA CÓ PHẢN QUANG
Doorbell Switch with Fluorescent
(10A 250V)

56301BTY **120.200**
56301BTY-72 **175.100**
56301BTY-73 **175.100**
56301BTY-74 **175.100**



BỘ CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA CÓ LED
Doorbell Switch with LED
(10A 250V)

56301BD **202.700**
56301BD-72 **257.600**
56301BD-73 **257.600**
56301BD-74 **257.600**



BỘ NÚT CHE TRƠN
Blank Plate

51000 **44.800**
51000-72 **99.800**
51000-73 **99.800**
51000-74 **99.800**

Ổ CẮM Socket-outlets



BỘ Ổ CẮM + CÔNG TẮC 2 CHIỀU
CÓ PHẢN QUANG
2 Pin Socket and 2 Way Switch
with Fluorescent (10A 250V)

51074BTY **145.600**
51074BTY-72 **200.600**
51074BTY-73 **200.600**
51074BTY-74 **200.600**



BỘ Ổ CẮM 2 CHẤU + CÔNG TẮC 2 CHIỀU
2 Pin Socket and 2 Way Switch
(10A 250V)

51074B **138.500**
51074B-72 **193.500**
51074B-73 **193.500**
51074B-74 **193.500**



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU
Twin Euro-US Socket with Earth Socket
(16A 250V)

51087 **197.600**
51087-72 **252.600**
51087-73 **252.600**
51087-74 **252.600**



BỘ Ổ CẮM 2 CHẤU
2 Pin Socket
(10A 250V)

51071 **93.700**
51071-72 **148.600**
51071-73 **148.600**
51071-74 **148.600**



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU
Twin 2 Pin socket
(10A 250V)

51072 **116.200**
51072-72 **171.100**
51072-73 **171.100**
51072-74 **171.100**



BỘ Ổ ĐƠN 2 CHẤU + Ổ ĐA NĂNG
2 Pin Socket and Multi-standard Socket
(10A 250V)

51076B **132.400**
51076B-72 **187.300**
51076B-73 **187.300**
51076B-74 **187.300**



BỘ Ổ CẮM ĐA NĂNG + CÔNG TẮC
Multi-standard Socket and Switch
(13A 250V)

51089B **197.600**
51089B-72 **252.600**
51089B-73 **252.600**
51089B-74 **252.600**



BỘ Ổ CẮM ĐA NĂNG
Multi-standard Socket
(13A 250V)

51080 **178.200**
51080-72 **233.200**
51080-73 **233.200**
51080-74 **233.200**



BỘ Ổ CẮM ĐA NĂNG + 2 Ổ USB
Multi-standard Socket and Double USB Chargers
(10A 250V)

45E725 **956.300**
45E725-72 **1.011.300**
45E725-73 **1.011.300**
45E725-74 **1.011.300**



BỘ Ổ CẮM SCHUKO
Schuko Socket

51089 **173.100**
51089-72 **228.100**
51089-73 **228.100**
51089-74 **228.100**

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN TV, Data, Tel, Control and Regulator



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN
TV Outlet

55111 **130.400**
55111-73 **185.400**
55111-72 **185.400**
55111-74 **185.400**



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN CHUẨN F
TV Outlet F Type Connector

55114 **190.400**
55114-73 **245.400**
55114-72 **245.400**
55114-74 **245.400**

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN TV, Data, Tel, Control and Regulator



BỘ Ổ MẠNG ĐƠN (CAT6e)
Data Outlet (Cat6e)

55218S	229.100
55218S-72	284.100
55218S-73	284.100
55218S-74	284.100



BỘ Ổ MẠNG ĐÔI (CAT6e)
Twin Data Outlet (Cat6e)

55228S	390.100
55228S-72	445.100
55228S-73	445.100
55228S-74	445.100



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI ĐƠN
Telephone Outlet (RJ11)

55214	105.900
55214-72	160.800
55214-73	160.800
55214-74	160.800



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI ĐÔI
Twin Telephone Outlet (RJ11)

55224	195.600
55224-73	250.500
55224-72	250.500
55224-74	250.500



BỘ 4 Ổ CẮM
DỮ LIỆU CHUẨN RJ45 (CAT6)
Four Gang Data Outlet

55248S	491.900
55248S-72	546.900
55248S-73	546.900
55248S-74	546.900



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI + Ổ MẠNG (CAT6e)
Telephone & Data Outlet (Cat6e)

55229S	376.900
55229S-72	431.800
55229S-73	431.800
55229S-74	431.800



BỘ Ổ TIVI + Ổ ĐIỆN THOẠI
TV and Telephone Outlet (RJ11)

55301	268.800
55301-72	323.800
55301-73	323.800
55301-74	323.800



BỘ Ổ TIVI + Ổ MẠNG (CAT6e)
TV and Data Outlet (Cat6e)

55302S	358.500
55302S-72	413.500
55302S-73	413.500
55302S-74	413.500



BỘ Ổ CẮM USB VÀ HDMI
USB-HDMI Outlet

55494	429.800
55494-72	484.800
55494-73	484.800
55494-74	484.800

ĐIỀU KHIỂN Control and Regulator



BỘ CHIẾT ÁP ĐÈN 1000W
1000W Dimmer Switch

45E102	605.000
45E102-72	660.000
45E102-73	660.000
45E102-74	660.000



BỘ CHIẾT ÁP QUẠT 200W
200W Fan Regulator Switch

45E201	362.600
45E201-72	417.600
45E201-73	417.600
45E201-74	417.600



BỘ CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG 100W
Presence Detector
100W Incandescent/60W Fluorescent

45E301	813.800
45E301-72	868.800
45E301-73	868.800
45E301-74	868.800



BỘ CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG
+ BẢO CHÁY
Presence Detector & Fire Fighting Function
Integrated 500W Incandescent/ 200W Fluorescent

45E303	973.700
45E303-72	1.028.600
45E303-73	1.028.600
45E303-74	1.028.600



BỘ CẢM BIẾN HIỆN DIỆN
KẾT HỢP BẢO CHÁY 100W
100W Presence Detector,
Fire Fighting Function Integrated

45E305	582.600
45E305-72	637.600
45E305-73	637.600
45E305-74	637.600



BỘ CÔNG TẮC
ĐẶT THỜI GIAN TRỄ 100W/60W
Touch Time Delay Switch 100W Incandescent
/ 60W Fluorescent

45E501	552.100
45E501-72	607.000
45E501-73	607.000
45E501-74	607.000



BỘ CẢM BIẾN
ÂM THANH, ÁNH SÁNG 100W
100W Fluorescent Voice and Light Sensor

45E401	592.800
45E401-72	647.700
45E401-73	647.700
45E401-74	647.700

GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN Hotel solutions



BỘ NÚT NHẤN CHUÔNG KÈM HIỂN THỊ
"KHÔNG LÂM PHIÊN"&"MÔI DỌN PHÒNG"
Doorbell with DND & MUR Indicator

56303A	544.900
56303A-72	599.800
56303A-73	599.800
56303A-74	599.800



BỘ CÔNG TẮC HIỂN THỊ
"KHÔNG LÂM PHIÊN"&"MÔI DỌN PHÒNG"
Switch with DND & MUR Indicator

D51022BD	346.300
D51022BD-72	401.300
D51022BD-73	401.300
D51022BD-74	401.300



BỘ CÔNG TẮC THẺ 16A
16A Keycard Switch 16A

55503	858.700
55503-72	913.600
55503-73	913.600
55503-74	913.600



BỘ Ổ CẮM DAO CẠO RÂU
Shaver Outlet

45004	1.454.400
45004-72	1.509.400
45004-73	1.509.400
45004-74	1.509.400



BỘ CÔNG TẮC KHẨN CẤP
Emergency Switch

55901	181.300
55901-72	236.300
55901-73	236.300
55901-74	236.300



BỘ ĐÈN BÁO LED MÀU VÀNG
LED Pilot Lamp

50802	401.300
50802-72	456.300
50802-73	456.300
50802-74	456.300

NEW

Simon | Track Socket

Less space, more outlets



MÀU SẮC

Trắng

Đen

Ổ CẮM Socket-outlets



Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG 13A

Multi-standard Socket-Square-WH
(68x68x28mm)MTS1189 ☐ 332.100

Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG 13A

Multi-standard Socket-Round-WH
(69x28mm)MTS1089 ☐ 439.000

Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU KIỂU ANH 13A

13A BS Socket-Square-WH
(68x68x28mm)MTS1381 ☐ 332.100

Ổ CẮM ĐƠN SCHUKO 16A

Schuko Socket-Round-WH
(69x28mm)MTS1688 ☐ 358.500

Ổ USD ĐÔI DC 5V 2.1A

USB Outlet-Square-WH (DC 5V 2.1A)
(68x68x28mm)MTSE721 ☐ 631.500

Ổ USD ĐÔI DC 5V 2.1A

USB Outlet-Round-WH (DC 5V 2.1A)
(69x28mm)MTSE722 ☐ 738.400

Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG 13A

Multi-standard Socket-Square-BK
(68x68x28mm)

MTS1189-BL ■ 332.100



Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG 13A

Multi-standard Socket-Round-BK
(69x28mm)

MTS1089-BL ■ 439.000



Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU KIỂU ANH 13A

13A BS Socket-Square-BK
(68x68x28mm)

MTS1381-BL ■ 332.100



Ổ CẮM ĐƠN SCHUKO 16A

Schuko Socket-Round-BK
(69x28mm)

MTS1688-BL ■ 358.500



Ổ USD ĐÔI DC 5V 2.1A

USB Outlet-Square-BK (DC 5V 2.1A)
(68x68x28mm)

MTSE721-BL ■ 631.500



Ổ USD ĐÔI DC 5V 2.1A

USB Outlet-Round-BK (DC 5V 2.1A)
(69x28mm)

MTSE722-BL ■ 738.400

PHỤ KIỆN

THANH RAY ĐIỆN LẮP NỔI
600/ 800/ 1000/ 1200 MM
Surface-mounted Power Track

FTS4506-SL ■ 1.979.000
 FTS4508-SL ■ 2.459.700
 FTS4510-SL ■ 2.994.400
 FTS4512-SL ■ 3.529.100

THANH RAY ĐIỆN LẮP ÂM
600/ 800/ 1000/ 1200 MM
Wall-mounted Power Track

FTS5006-SL ■ 1.979.000
 FTS5008-SL ■ 2.459.700
 FTS5010-SL ■ 2.994.400
 FTS5012-SL ■ 3.529.100

THANH RAY ĐIỆN LẮP NỔI
600/ 800/ 1000/ 1200 MM
Surface-mounted Power Track

FTS4506-BL ■ 1.979.000
 FTS4508-BL ■ 2.459.700
 FTS4510-BL ■ 2.994.400
 FTS4512-BL ■ 3.529.100

THANH RAY ĐIỆN LẮP ÂM
600/ 800/ 1000/ 1200 MM
Wall-mounted Power Track

FTS5006-BL ■ 1.979.000
 FTS5008-BL ■ 2.459.700
 FTS5010-BL ■ 2.994.400
 FTS5012-BL ■ 3.529.100

Ổ CẮM ÂM SÀN

MÀU SẮC

Vàng

Bạc

Ổ CẮM ÂM SÀN Floor Sockets



2 Ổ CẮM 3 CHẤU ĐA NĂNG
Floor Socket Twin Multi-standard

SEF3770 **1.479.900**
SEF4770 **1.479.900**



2 Ổ CẮM 3 CHẤU THƯỜNG
Floor Socket Twin Euro-US Socket

SEF3600 **1.462.600**
SEF4600 **1.462.600**



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI + Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Telephone + Data (Cat6)

SEF34P8 **1.479.900**
SEF44P8 **1.479.900**



BỘ 3 Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Triple Data (Cat6)

SEF3888 **1.496.200**
SEF4888 **1.496.200**



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI + TIVI
Floor Socket With Telephone + Tivi

SEF34P5 **1.452.400**
SEF44P5 **1.452.400**



BỘ 2 Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Dual Data (Cat6)

SEF38P8 **1.462.600**
SEF48P8 **1.462.600**



BỘ 2 Ổ MẠNG (CAT6) + ĐIỆN THOẠI
Floor Socket With Dual Data (Cat6) + Telephone

SEF3884 **1.496.200**
SEF4884 **1.496.200**



BỘ Ổ MẠNG (CAT6) + 2 ĐIỆN THOẠI
Floor Socket With Data (Cat6) + Dual Telephone

SEF3844 **1.452.400**
SEF4844 **1.452.400**



BỘ Ổ MẠNG (CAT6) + Ổ TIVI
Floor Socket With Data (Cat6) + Tivi

SEF38P5 **1.441.200**
SEF48P5 **1.441.200**



BỘ 2 Ổ ĐIỆN THOẠI VÀ Ổ TIVI
Floor Socket With Dual Telephone + Tivi

SEF3445 **1.435.100**
SEF4445 **1.435.100**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG + Ổ 2 CHẤU
Floor socket with Multi-standard + Two pin

SEF3701 **1.424.900**
SEF4701 **1.424.900**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG + Ổ MẠNG
Floor socket with Multi-standard + Data

SEF3708 **1.452.400**
SEF4708 **1.452.400**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG
+ Ổ ĐIỆN THOẠI
Floor socket with Multi-standard + Telephone

SEF3704 **1.441.200**
SEF4704 **1.441.200**



Ổ MẠNG + ĐIỆN THOẠI + TIVI
Floor socket with Data + Tivi + Telephone

SEF3845 **1.462.600**
SEF4845 **1.462.600**



Ổ ĐƠN 2 CHẤU + CỔNG USB ĐÔI
Floor Socket with 2 Pin Socket + Double USB

SEF31U0 **1.496.200**
SEF41U0 **1.496.200**

APTOMAT MỚI TIÊU CHUẨN MỚI



APTOMAT - DÒNG CẮT 6000A

	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 1P MCB 6000A 1P	SMB65C-63C10	125.300	SMB65C-63C20	125.300	SMB65C-63C40	160.900
		SMB65C-63C16	125.300	SMB65C-63C25	125.300	SMB65C-63C50	165.000
	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 2P MCB 6000A 2P	SMB65C-63C16/2	292.300	SMB65C-63C32/2	292.300	SMB65C-63C63/2	410.400
		SMB65C-63C20/2	292.300	SMB65C-63C40/2	326.900	SMB65C-63C80/2	962.500
	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 3P MCB 6000A 3P	SMB65C-63C25/2	292.300	SMB65C-63C50/2	410.400	SMB65C-63C100/2	1.016.500
		SMB65C-63C16/3	444.100	SMB65C-63C32/3	444.100	SMB65C-63C63/3	575.400
	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 4P MCB 6000A 4P	SMB65C-63C20/3	444.100	SMB65C-63C40/3	489.900	SMB65C-63C80/3	1.411.600
		SMB65C-63C25/3	444.100	SMB65C-63C50/3	575.400	SMB65C-63C100/3	1.444.300
	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 1P+N MCB 6000A 1P+N	SMB65C-63C16/4	633.500	SMB65C-63C32/4	633.500	SMB65C-63C63/4	789.400
		SMB65C-63C20/4	633.500	SMB65C-63C40/4	664.100	SMB65C-63C80/4	2.021.800
	APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 2P+N RCBO 30mA 6000A 1P+N	SMB65C-63C25/4	633.500	SMB65C-63C50/4	789.400	SMB65C-63C100/4	2.117.500
		SMB65CL-40C10	239.400	SMB65CL-40C20	239.400	SMB65CL-40C32	239.400
	APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 1P+N RCBO 30mA 6000A 1P+N	SMB65CL-40C16	239.400	SMB65CL-40C25	239.400	SMB65CL-40C40	271.900
		SMB65CL-40C10	841.300	SMB65CL-40C20	841.300	SMB65CL-40C32	841.300
	APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 2P RCBO 30mA 6000A 2P	SMB65CL-40C16	841.300	SMB65CL-40C25	841.300	SMB65CL-40C40	925.900
		SMB65CL-63C10/2	925.900	SMB65CL-63C20/2	925.900	SMB65CL-63C40/2	1.180.400
	APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 4P RCBO 30mA 6000A 4P	SMB65CL-63C25/2	952.300	SMB65CL-63C32/2	952.300	SMB65CL-63C50/2	1.242.600
		SMB65CL-63C16/2	925.900	SMB65CL-63C63/2	1.242.600	SMB65CL-63C63/4	2.095.100

AN TOÀN KHI SỬ DỤNG

Guarantee safety during using process



APTOMAT - DÒNG CẮT 10000A



APTOMAT DÒNG CẮT 10000A 1P
MCB 10000A 1P

KSH63

392.200

KSH80

544.900

KSH100

544.900



APTOMAT DÒNG CẮT 10000A 2P
MCB 10000A 2P

KSH63/2

840.300

KSH80/2

1.038.800

KSH100/2

1.038.800



APTOMAT DÒNG CẮT 10000A 3P
MCB 10000A 3P

KSH63/3

1.171.300

KSH80/3

1.476.900

KSH100/3

1.476.900



APTOMAT DÒNG CẮT 10000A 4P
MCB 10000A 4P

KSH63/4

1.619.400

KSH80/4

2.118.500

KSH100/4

2.118.500

TỦ APTOMAT Distribution Box



TỦ APTOMAT MẶT CONG
Distribution Metal Box-Recessed

SMX65E-4A

475.600

SMX65E-6A

567.300

SMX65E-8A

633.500

SMX65E-10A

709.900

SMX65E-12A

820.900

SMX65E-18A

975.700



TỦ APTOMAT MẶT CONG
Distribution Metal Box-Recessed

SMX65E-24A

1.266.000

SMX65E-36A

1.632.700



TỦ APTOMAT
MẶT PHẪNG, NHỰA MỀ
Aptomat Box

SET65CS-4AB

468.500

SET65CS-6AB

560.200

SET65CS-9AB

641.600



TỦ APTOMAT
MẶT PHẪNG, NHỰA MỀ
Aptomat Box

SMX65CS-12AB

1.187.600

SMX65CS-15AB

1.375.000

SMX65CS-18AB

1.551.200

SMX65CS-21AB

1.748.800

SMX65CS-26AB

2.365.000

SMX65CS-32AB

2.750.000



TỦ APTOMAT
MẶT PHẪNG, NHỰA MỀ
Aptomat Box

SMX65CS-42AB

3.355.000



THIẾT BỊ ĐIỆN

ĐẾ ÂM Flush Mounting Boxes



ĐẾ ÂM VUÔNG ĐƠN LOẠI 86

1 Gang: S6, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: E6, V8 (86 type)
86 Flush mounting box
Multi Gang: All Simon family, except 76 type (i7/ V8)

KT: 89.5x80.5x50/ 60mm
SED1A086C 25.000



ĐẾ ÂM VUÔNG ĐƠN LOẠI 76

1 Gang: S6, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: i7, V8 (76 type)
76 Flush mounting box
Multi Gang: i7/ V8 (76 Type)

KT: 78x80x50/ 60 mm
SED1A076 25.000



ĐẾ ÂM CHỮ NHẬT

118 Flush Mounting Box (Twin Socket)

KT: 99.5x65x47.5/ 83.5 mm
SED1A118 27.000



ĐẾ ÂM CHỮ NHẬT 146

146 Flush Mounting Box (Twin Socket)

KT: 135x75x50 mm/ 120.6 mm
45DH146 70.300



ĐẾ SẮT CHO Ổ ÂM SÀN

Pop-up floor socket mounting box

KT: 100x100x50 mm/ 84 mm
SED9A100 129.400

HỘP CHỐNG THẨM Waterproof Cover



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO CÔNG TẮC

Switch Waterproof Cover *

* V8 86 cannot fit
S154 97.800



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO Ổ CẮM

Socket Waterproof Cover *

* V8 86 cannot fit
S155 97.800



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO CÔNG TẮC

Switch Waterproof Transparent Cover *

* V8 86 cannot fit
S254 177.200



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO Ổ CẮM

Socket Waterproof Transparent Cover *

* V8 86 cannot fit
S255 177.200



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC CHỮ NHẬT

Waterproof Cover (Horizontal)

52154 109.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC CHỮ NHẬT

Waterproof Cover (Vertical)

52155 109.000



MẶT CHE NƯỚC IP55 VUÔNG CHO Ổ CẮM

IP55 Socket Waterproof Cover

S258 184.400

THIẾT BỊ KHÁC Others



BỘ CHUÔNG CỬA VỚI 2 ÂM THANH

Doorbell with Two Kinds of Sound

45002 492.900
45002-72 546.900

BỘ CHUÔNG CỬA VỚI 2 ÂM THANH

Doorbell with Two Kinds of Sound

45002-73 546.900
45002-74 546.900



TUBE

	TUBE THỦY TINH 10W - 6500K	SPL1001/10W 126.000		TUBE THỦY TINH 20W - 6500K	SPL1001/20W 182.000
	TUBE 1/3 NHÔM 10W - 6500K	SPL2001/10W 158.000		TUBE 1/3 NHÔM 20W - 6500K	SPL2001/20W 247.000
	TUBE T5 4W - 3000K/4000K/ 6000K	N05E0-1001 140.000 N05E0-1002 140.000 N05E0-1003 140.000		TUBE T5 7W - 3000K/4000K/ 6000K	N05E0-1004 175.000 N05E0-1005 175.000 N05E0-1006 175.000
	TUBE T5 10W - 3000K/4000K/ 6000K	N05E0-1007 208.000 N05E0-1008 208.000 N05E0-1009 208.000		TUBE T5 14W - 3000K/4000K/ 6000K	N05E0-1010 245.000 N05E0-1011 245.000 N05E0-1012 245.000

DOWNLIGHT

	DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 3W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1226 LIÊN HỆ N03E0-1227 LIÊN HỆ N03E0-1228 LIÊN HỆ		DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 5W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1229 LIÊN HỆ N03E0-1230 LIÊN HỆ N03E0-1231 LIÊN HỆ
	DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 7W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1232 LIÊN HỆ N03E0-1233 LIÊN HỆ N03E0-1234 LIÊN HỆ		DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 9W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1235 LIÊN HỆ N03E0-1236 LIÊN HỆ N03E0-1237 LIÊN HỆ
	DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 12W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1238 LIÊN HỆ N03E0-1239 LIÊN HỆ N03E0-1240 LIÊN HỆ		DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 16W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1241 LIÊN HỆ N03E0-1242 LIÊN HỆ N03E0-1243 LIÊN HỆ
	DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 20W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1244 LIÊN HỆ N03E0-1245 LIÊN HỆ N03E0-1246 LIÊN HỆ		DOWNLIGHT CD20 CHỐNG CHÓI 24W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1247 LIÊN HỆ N03E0-1248 LIÊN HỆ N03E0-1249 LIÊN HỆ
	DOWNLIGHT CD26 3W - 3000K/4000K/ 5700K	N0324-0597 170.000 N0324-0598 170.000 N0324-0935 170.000			
	DOWNLIGHT CD26 5W - 3000K/4000K/ 5700K	N0324-0601 205.000 N0324-0602 205.000 N0324-0936 205.000		DOWNLIGHT CD26 IP43 5W - 3000K/4000K	N0324-0603 315.000 N0324-0604 315.000
	DOWNLIGHT CD26 9W - 3000K/4000K/ 5700K	N0324-0937 315.000 N0324-0938 315.000 N0324-0939 315.000			
	DOWNLIGHT CẢM ỨNG CDS20 5W - 3000K/4000K	N0324-0589 445.000 N0324-0590 445.000			
	DOWNLIGHT WAVE 5W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1013 259.000 N03E0-1014 259.000 N03E0-1015 259.000		DOWNLIGHT WAVE 8W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1016 319.000 N03E0-1017 319.000 N03E0-1018 319.000
	DOWNLIGHT WAVE 12W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1019 421.000 N03E0-1020 421.000 N03E0-1021 421.000		DOWNLIGHT WAVE 14W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1022 513.000 N03E0-1023 513.000 N03E0-1024 513.000
	DOWNLIGHT WAVE 20W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1025 729.000 N03E0-1026 729.000 N03E0-1027 729.000			

DOWNLIGHT

	DOWNLIGHT GRACE 5W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1028 259.000
		N03E0-1029 259.000
		N03E0-1030 259.000

	DOWNLIGHT GRACE 8W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1031 319.000
		N03E0-1032 319.000
		N03E0-1035 319.000

	DOWNLIGHT GRACE 12W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1036 421.000
		N03E0-1037 421.000
		N03E0-1038 421.000

	DOWNLIGHT GRACE 14W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1039 513.000
		N03E0-1040 513.000
		N03E0-1041 513.000

	DOWNLIGHT GRACE 20W - 3000K/4000K/ 6500K	N03E0-1042 729.000
		N03E0-1043 729.000
		N03E0-1044 729.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 6W - 3000K/ 6500K	SPD1001/6A 183.000
		SPD1001/6W 183.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 8W - 3000K/ 6500K	SPD1001/8A 227.000
		SPD1001/8W 227.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 10W - 3000K/ 6500K	SPD1001/10A 260.000
		SPD1001/10W 260.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 12W - 3000K/ 6500K	SPD1001/12A 277.000
		SPD1001/12W 277.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 15W - 3000K/ 6500K	SPD1001/15A 386.000
		SPD1001/15W 386.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHÔM 18W - 3000K/ 6500K	SPD1001/18A 418.000
		SPD1001/18W 418.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 8W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1099 176.000
		N03E0-1100 176.000
		N03E0-1101 176.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 12W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1102 215.000
		N03E0-1103 215.000
		N03E0-1104 215.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 17W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1105 257.000
		N03E0-1106 257.000
		N03E0-1107 257.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 20W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1108 357.000
		N03E0-1109 357.000
		N03E0-1110 357.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 24W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1111 446.000
		N03E0-1112 446.000
		N03E0-1113 446.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 16W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1121 293.000
		N03E0-1122 293.000
		N03E0-1123 293.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 8W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1118 188.000
		N03E0-1119 188.000
		N03E0-1120 188.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 16W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1121 293.000
		N03E0-1122 293.000
		N03E0-1123 293.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 24W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1124 431.000
		N03E0-1125 431.000
		N03E0-1126 431.000

	DOWNLIGHT SIÊU MỎNG NHỰA 16W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1121 293.000
		N03E0-1122 293.000
		N03E0-1123 293.000

	DOWNLIGHT GEN2 4W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1157 128.000
		N03E0-1158 128.000
		N03E0-1159 128.000

	DOWNLIGHT GEN2 6W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1160 155.000
		N03E0-1161 155.000
		N03E0-1162 155.000

	DOWNLIGHT GEN2 8W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1169 172.000
		N03E0-1170 172.000
		N03E0-1171 172.000

	DOWNLIGHT GEN2 9W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1172 208.000
		N03E0-1173 208.000
		N03E0-1174 208.000

	DOWNLIGHT GEN2 12W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1175 217.000
		N03E0-1176 217.000
		N03E0-1177 217.000

	DOWNLIGHT GEN2 12W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1178 254.000
		N03E0-1179 254.000
		N03E0-1180 254.000

	DOWNLIGHT GEN2 17W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1181 268.000
		N03E0-1182 268.000
		N03E0-1183 268.000

	DOWNLIGHT GEN2 20W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1184 339.000
		N03E0-1185 339.000
		N03E0-1186 339.000

	DOWNLIGHT GEN2 24W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1187 429.000
		N03E0-1188 429.000
		N03E0-1189 429.000

DOWNLIGHT

	DOWNLIGHT GEN2 8W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1190 212.000 N03E0-1191 212.000 N03E0-1192 212.000		DOWNLIGHT GEN2 12W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1193 298.000 N03E0-1194 298.000 N03E0-1195 298.000
	DOWNLIGHT GEN2 17W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1196 312.000 N03E0-1197 312.000 N03E0-1198 312.000		DOWNLIGHT GEN2 24W - 3000K/ 4000K/ 6500K	N03E0-1199 475.000 N03E0-1200 475.000 N03E0-1201 475.000
	PHỤ KIỆN VIÊN NỔI TRÒN CHO GEN2 & SIÊU MỎNG 17W - Cho đèn Downlight	N03E0-1114 68.000		PHỤ KIỆN VIÊN NỔI TRÒN CHO GEN2 & SIÊU MỎNG 24W - Cho đèn Downlight	N03E0-1115 82.000
	PHỤ KIỆN VIÊN NỔI VUÔNG CHO GEN2 & SIÊU MỎNG 16W/17W - Cho đèn Downlight	N03E0-1116 85.000		PHỤ KIỆN VIÊN NỔI VUÔNG CHO GEN2 & SIÊU MỎNG 24W - Cho đèn Downlight	N03E0-1117 97.000

SPOTLIGHT

	SPOTLIGHT CD30 3W - 3000K/ 4000K	N0324-0901 295.000 N0324-0902 295.000		SPOTLIGHT CD30 5W - 3000K/ 3500K	N0324-0905 315.000 N0324-0909 315.000
	SPOTLIGHT CD30 5W - 4000K/ 5700K	N0324-0906 315.000 N0324-0941 315.000		SPOTLIGHT CD30 7W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0928 330.000 N0324-0929 330.000 N0324-0942 330.000
	SPOTLIGHT CD30 9W - 3000K/ 4000K	N0324-0907 440.000 N0324-0908 440.000		SPOTLIGHT CD30 9W - 3500K/ 5700K	N0324-0913 440.000 N0324-0943 440.000
	SPOTLIGHT CD30 12W - 3000K/ 3500K	N0324-0917 810.000 N0324-0918 810.000		SPOTLIGHT CD30 12W - 4000K/ 5700K	N0324-0919 810.000 N0324-0944 810.000
	SPOTLIGHT CD30 15W - 3000K/ 3500K	N0324-0923 825.000 N0324-0924 825.000		SPOTLIGHT CD30 15W - 4000K/ 5700K	N0324-0925 825.000 N0324-0945 825.000
	SPOTLIGHT CD30 20W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0917 1.150.000 N0324-0918 1.150.000 N0324-0940 1.150.000			
	SPOTLIGHT CU20 9W - 4000K/ 5700K	N0324-0691 680.000 N0324-0692 680.000		SPOTLIGHT CU20 12W - 4000K/ 5700K	N0324-0695 930.000 N0324-0696 930.000
	SPOTLIGHT CU20 20W - 4000K/ 5700K	N0324-0699 1.350.000 N0324-0700 1.350.000			
	SPOTLIGHT CUS20 9W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0709 1.180.000 N0324-0710 1.180.000 N0324-0711 1.180.000		SPOTLIGHT CUS20 9W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0712 1.180.000 N0324-0713 1.180.000 N0324-0714 1.180.000
	SPOTLIGHT CUS20 12W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0718 1.390.000 N0324-0719 1.390.000 N0324-0720 1.390.000		SPOTLIGHT CUS20 12W - 3000K/ 4000K/ 5700K	N0324-0721 1.390.000 N0324-0722 1.390.000 N0324-0723 1.390.000

SPOTLIGHT

	SPOTLIGHT CU50 7W - 3000K/ 4000K	N0324-0701 755.000 N0324-0703 755.000		SPOTLIGHT CU50 9W - 3000K/ 4000K	N0324-0737 755.000 N0324-0738 755.000
	SPOTLIGHT CU50 12W - 3000K/ 4000K	N0324-0777 990.000 N0324-0778 990.000		SPOTLIGHT CU50 25W - 3000K/ 4000K	N0324-0817 1.750.000 N0324-0818 1.750.000
	SPOTLIGHT CU50 30W - 3000K/ 4000K	N0324-0833 2.150.000 N0324-0834 2.150.000		SPOTLIGHT CU50 40W - 3000K/ 4000K	N0324-0849 3.550.000 N0324-0850 3.550.000
	SPOTLIGHT CU50 9W - 3000K/ 4000K	N0324-0761 1.070.000 N0324-0762 1.070.000		SPOTLIGHT CU50 9W - 3000K/ 4000K	N0324-0765 1.070.000 N0324-0766 1.070.000
	SPOTLIGHT CU50 15W - 3000K/ 4000K	N0324-0801 1.220.000 N0324-0802 1.220.000		SPOTLIGHT CU50 15W - 3000K/ 4000K	N0324-0805 1.220.000 N0324-0806 1.220.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 5W - 15° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1838 454.000 N0424-1839 454.000 N0424-1840 454.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 5W - 24° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1841 454.000 N0424-1842 454.000 N0424-1844 454.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 5W - 36° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1845 454.000 N0424-1846 454.000 N0424-1848 454.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 5W - 60° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1849 454.000 N0424-1850 454.000 N0424-1851 454.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 5W - 15° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0535 659.000 N0424-2084 659.000 N0424-2082 659.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 5W - 24° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0536 659.000 N0424-3083 659.000 N0424-3084 659.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 5W - 36° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0537 659.000 N0424-3085 659.000 N0424-3086 659.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 5W - 60° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0538 659.000 N0424-3087 659.000 N0424-3088 659.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 7W - 15° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1852 518.000 N0424-1853 518.000 N0424-1887 518.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 7W - 24° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1888 518.000 N0424-1889 518.000 N0424-1891 518.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 7W - 36° - 2700K/3000K/4000K	N0424-1892 518.000 N0424-1893 518.000 N0424-1895 518.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 7W - 60° - 2700K/3000K/4000K	N0424-2043 518.000 N0424-2044 518.000 N0424-2045 518.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 7W - 15° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0539 713.000 N0424-3089 713.000 N0424-3090 713.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 7W - 24° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0540 713.000 N0424-3091 713.000 N0424-3092 713.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 7W - 36° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0541 713.000 N0424-3093 713.000 N0424-3094 713.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 CÓ TRIAC 7W - 60° - 2700K/3000K/4000K	N04E0-0542 713.000 N0424-3095 713.000 N0424-3096 713.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 9W - 15° - 2700K/3000K/4000K	N0424-0246 551.000 N0424-0247 551.000 N0424-0248 551.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 9W - 24° - 2700K/3000K/4000K	N0424-0249 551.000 N0424-0250 551.000 N0424-0252 551.000
	THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 9W - 36° - 2700K/3000K/4000K	N0424-0253 551.000 N0424-0254 551.000 N0424-0256 551.000		THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1 9W - 60° - 2700K/3000K/4000K	N0424-0257 551.000 N0424-0258 551.000 N0424-0259 551.000

SPOTLIGHT



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
9W - 15° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0543 **745.000**
N0424-3097 **745.000**
N0424-3098 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
9W - 24° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0544 **745.000**
N0424-3099 **745.000**
N0424-3100 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
9W - 36° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0545 **745.000**
N0424-3101 **745.000**
N0424-3102 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
9W - 60° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0546 **745.000**
N0424-3103 **745.000**
N0424-3104 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
12W - 15° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2060 **745.000**
N0424-2061 **745.000**
N0424-2062 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
12W - 24° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2063 **745.000**
N0424-2064 **745.000**
N0424-2065 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
12W - 36° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2066 **745.000**
N0424-2067 **745.000**
N0424-2068 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
12W - 60° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2069 **745.000**
N0424-2070 **745.000**
N0424-2071 **745.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
12W - 15° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0547 **1.112.000**
N0424-3105 **1.112.000**
N0424-3106 **1.112.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
12W - 24° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0548 **1.112.000**
N0424-3107 **1.112.000**
N0424-3108 **1.112.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
12W - 36° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0549 **1.112.000**
N0424-3109 **1.112.000**
N0424-3110 **1.112.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
12W - 60° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0550 **1.112.000**
N0424-3111 **1.112.000**
N0424-3112 **1.112.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
15W - 15° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2072 **788.000**
N0424-2073 **788.000**
N0424-2074 **788.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
15W - 24° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2075 **788.000**
N0424-2076 **788.000**
N0424-2077 **788.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
15W - 36° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2078 **788.000**
N0424-2079 **788.000**
N0424-2080 **788.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
15W - 60° - 2700K/3000K/4000K

N0424-2081 **788.000**
N0424-2082 **788.000**
N0424-2083 **788.000**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
15W - 15° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0551 **LIÊN HỆ**
N04E0-0552 **LIÊN HỆ**
N04E0-0553 **LIÊN HỆ**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
15W - 24° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0554 **LIÊN HỆ**
N04E0-0555 **LIÊN HỆ**
N04E0-0556 **LIÊN HỆ**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
15W - 36° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0557 **LIÊN HỆ**
N04E0-0558 **LIÊN HỆ**
N04E0-0559 **LIÊN HỆ**



THÂN ĐÈN SPOTLIGHT KC1
CÓ TRIAC
15W - 60° - 2700K/3000K/4000K

N04E0-0560 **LIÊN HỆ**
N04E0-0561 **LIÊN HỆ**
N04E0-0562 **LIÊN HỆ**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 10°

N0424-0231 **151.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 30°

N0424-0232 **205.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 10°

N0424-0233 **151.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 30°

N0424-0234 **151.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1

N0424-0271 **178.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1

N0424-0272 **178.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 10°

N0424-0273 **194.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 30°

N0424-0274 **194.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 10°

N0424-0275 **194.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 - 30°

N0424-0276 **194.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1

N0424-0277 **313.000**



MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1

N0424-0278 **443.000**

SPOTLIGHT

	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0279 292.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0280 599.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0281 903.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0282 427.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0283 713.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0284 988.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0391 97.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0392 97.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0393 147.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0394 147.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0395 147.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0430 243.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0431 243.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0433 119.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-0434 119.000		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1 IP44	N0424-1651 183.000
	MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-1654 LIÊN HỆ		MẶT VIÊN SPOTLIGHT KC1	N0424-1654 LIÊN HỆ
	SPOTLIGHT CP20 3W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0476 LIÊN HỆ N04E0-0477 LIÊN HỆ N04E0-0478 LIÊN HỆ		SPOTLIGHT CP20 3W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0479 LIÊN HỆ N04E0-0480 LIÊN HỆ N04E0-0481 LIÊN HỆ
	SPOTLIGHT CP20 5W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0529 LIÊN HỆ N04E0-0530 LIÊN HỆ N04E0-0531 LIÊN HỆ		SPOTLIGHT CP20 5W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0485 LIÊN HỆ N04E0-0486 LIÊN HỆ N04E0-0487 LIÊN HỆ
	SPOTLIGHT CP20 7W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0532 LIÊN HỆ N04E0-0533 LIÊN HỆ N04E0-0534 LIÊN HỆ		SPOTLIGHT CP20 7W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0491 LIÊN HỆ N04E0-0492 LIÊN HỆ N04E0-0493 LIÊN HỆ
	SPOTLIGHT CP20 12W - 3000K/4000K/6500K	N04E0-0494 LIÊN HỆ N04E0-0495 LIÊN HỆ N04E0-0496 LIÊN HỆ			
	SPOTLIGHT FM60 3W - 12° - 3000K/4000K	N04C4-1061 969.000 N04C4-1062 969.000		SPOTLIGHT CP20 3W - 20° - 3000K/4000K	N04C4-1063 969.000 N04C4-1064 969.000
	SPOTLIGHT FM60 5W - 12° - 3000K/4000K	N04C4-1065 1.071.000 N04C4-1066 1.071.000		SPOTLIGHT CP20 5W - 20° - 3000K/4000K	N04C4-1067 1.071.000 N04C4-1068 1.071.000

SPOTLIGHT

SPOTLIGHT FM60
7W - 12° - 3000K/4000KN04C4-1069 **1.302.000**
N04C4-1070 **1.302.000**SPOTLIGHT CP20
7W - 20° - 3000K/4000KN04C4-1071 **1.302.000**
N04C4-1072 **1.302.000**SPOTLIGHT FM60
7W - 30° - 3000K/4000KN04C4-1073 **1.302.000**
N04C4-1081 **1.302.000**SPOTLIGHT FM60
9W - 12° - 3000K/4000KN04C4-1075 **1.365.000**
N04C4-1076 **1.365.000**SPOTLIGHT CP20
9W - 20° - 3000K/4000KN04C4-1077 **1.365.000**
N04C4-1078 **1.365.000**SPOTLIGHT FM60
9W - 30° - 3000K/4000KN04C4-1079 **1.365.000**
N04C4-1080 **1.365.000**SPOTLIGHT FD70
8W - 40° - 2700K/3000K/4000KN04C4-1026 **982.000**
N04C4-1027 **982.000**
N04C4-1028 **982.000**SPOTLIGHT FD70
8W - 40° - 2700K/3000K/4000KN04C4-1029 **1.034.000**
N04C4-1030 **1.034.000**
N04C4-1031 **1.034.000**SPOTLIGHT FD70
8W - 40° - 2700K/3000K/4000KN04C4-1032 **1.024.000**
N04C4-1033 **1.024.000**
N04C4-1034 **1.024.000**SPOTLIGHT FD70
8W - 40° - 2700K/3000K/4000KN04C4-1035 **1.013.000**
N04C4-1036 **1.013.000**
N04C4-1037 **1.013.000**SPOTLIGHT FD70
8W - 40° - 2700K/3000K/4000KN04C4-1038 **1.045.000**
N04C4-1039 **1.045.000**
N04C4-1040 **1.045.000**SPOTLIGHT GR30
1x9W - 15° - 3000K/4000KN6424-0177 **994.000**
N6424-0178 **994.000**SPOTLIGHT GR30
1x9W - 24° - 3000K/4000KN6424-0179 **994.000**
N6424-0180 **994.000**SPOTLIGHT GR30
2x9W - 15° - 3000K/4000KN6424-0189 **1.804.000**
N6424-0190 **1.804.000**SPOTLIGHT GR30
2x9W - 24° - 3000K/4000KN6424-0191 **1.804.000**
N6424-0192 **1.804.000**SPOTLIGHT GR30
3x9W - 15° - 3000K/4000KN6424-0201 **2.603.000**
N6424-0202 **2.603.000**SPOTLIGHT GR30
3x9W - 24° - 3000K/4000KN6424-0203 **2.603.000**
N6424-0204 **2.603.000**SPOTLIGHT GR30
1x15W - 15° - 3000K/4000KN6424-0181 **1.307.000**
N6424-0182 **1.307.000**SPOTLIGHT GR30
1x15W - 24° - 3000K/4000KN6424-0183 **1.307.000**
N6424-0184 **1.307.000**SPOTLIGHT GR30
2x15W - 15° - 3000K/4000KN6424-0193 **2.426.000**
N6424-0194 **2.426.000**SPOTLIGHT GR30
2x15W - 24° - 3000K/4000KN6424-0195 **2.426.000**
N6424-0196 **2.426.000**SPOTLIGHT GR30
3x15W - 15° - 3000K/4000KN6424-0205 **3.370.000**
N6424-0206 **3.370.000**SPOTLIGHT GR30
3x15W - 24° - 3000K/4000KN6424-0207 **3.370.000**
N6424-0208 **3.370.000**SPOTLIGHT GR30
1x30W - 15° - 3000K/4000KN6424-0185 **2.184.000**
N6424-0186 **2.184.000**SPOTLIGHT GR30
1x30W - 24° - 3000K/4000KN6424-0187 **2.184.000**
N6424-0188 **2.184.000**SPOTLIGHT GR30
2x30W - 15° - 3000K/4000KN6424-0197 **4.032.000**
N6424-0198 **4.032.000**SPOTLIGHT GR30
2x30W - 24° - 3000K/4000KN6424-0199 **4.032.000**
N6424-0200 **4.032.000**SPOTLIGHT GR30
3x30W - 15° - 3000K/4000KN6424-0209 **5.723.000**
N6424-0210 **5.723.000**SPOTLIGHT GR30
3x30W - 24° - 3000K/4000KN6424-0211 **5.723.000**
N6424-0212 **5.723.000**

ỔP TRẦN

	ỔP TRẦN SIÊU MỎNG 16W - 6500K/3000K/4000K	N01E0-0002 940.000		ỔP TRẦN SIÊU MỎNG 24W - 6500K/3000K/4000K	N01E0-0003 1.120.000
	ỔP TRẦN SIÊU MỎNG 32W - 6500K/3000K/4000K	N01E0-0004 1.800.000		ỔP TRẦN SIÊU MỎNG 48W - 6500K/3000K/4000K	N01E0-0005 2.500.000
	ỔP TRẦN CẢM ỨNG GEN 2 12W - 108° - 6500K/4000K	N0124-0252 1.544.000 N0124-0253 1.544.000		ỔP TRẦN CẢM ỨNG GEN 2 18W - 108° - 6500K/4000K	N0124-0250 1.775.000 N0124-0251 1.775.000
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 12W - 3000K/4000K/6000K	CD0180-AM-CW 550.000 CD0180-AM-NW 550.000 CD0180-AM-WW 550.000		ỔP TRẦN CẦU VỒNG 18W - 3000K/4000K/6000K	CD0220-AM-CW 780.000 CD0220-AM-NW 780.000 CD0220-AM-WW 780.000
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 25W - 3000K/4000K/6000K	CD0300-AM-CW 1.120.000 CD0300-AM-NW 1.120.000 CD0300-AM-WW 1.120.000			
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 12W - 3000K/4000K/6000K	CD1818-AM-CW 630.000 CD1818-AM-NW 630.000 CD1818-AM-WW 630.000		ỔP TRẦN CẦU VỒNG 18W - 3000K/4000K/6000K	CD2222-AM-CW 870.000 CD2222-AM-NW 870.000 CD2222-AM-WW 870.000
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 8W → 12W 3000K - 4000K - 6000K	CD0180-AM-TW-DP 670.000		ỔP TRẦN CẦU VỒNG 8W → 12W 3000K - 4000K - 6000K	CD1818-AM-TW-DP 740.000
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 12W → 18W 3000K - 4000K - 6000K	CD0220-AM-TW-DP 895.000		ỔP TRẦN CẦU VỒNG 12W → 18W 3000K - 4000K - 6000K	CD2222-AM-TW-DP 990.000
	ỔP TRẦN CẦU VỒNG 18W → 25W 3000K - 4000K - 6000K	CD0300-AM-TW-DP 1.250.000		ỔP TRẦN CẦU VỒNG 18W → 25W 3000K - 4000K - 6000K	CD3030-AM-TW-DP 1.550.000

ĐÈN ÂM TRẦN

	ÂM TRẦN 3CM IP40 40W - 6500K	SPP1001/060640W 1.428.000		ÂM TRẦN 3CM 40W - 6500K	SPP1001/031240W 1.691.000
	ÂM TRẦN 3CM IP65 40W - 6500K	SPP1002/060640W 3.140.000			

FLOODLIGHT

	FLOODLIGHT FL30 10W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0074 340.000 L05E0-0075 340.000 L05E0-0076 340.000		FLOODLIGHT FL30 30W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0077 683.000 L05E0-0078 683.000 L05E0-0079 683.000
	FLOODLIGHT FL30 50W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0080 940.000 L05E0-0081 940.000 L05E0-0082 940.000		FLOODLIGHT FL30 100W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0083 1.806.000 L05E0-0084 1.806.000 L05E0-0085 1.806.000
	FLOODLIGHT FL30 150W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0086 2.709.000 L05E0-0087 2.709.000 L05E0-0088 2.709.000		FLOODLIGHT FL30 200W - 3000K/4000K/6500K	L05E0-0089 3.864.000 L05E0-0090 3.864.000 L05E0-0091 3.864.000

ĐÈN UFO

ĐÈN UFO
100W - 120° - 5000KSPH1001/100D
5.355.000ĐÈN UFO
150W - 120° - 5000KSPH1001/150D
6.930.000ĐÈN UFO
200W - 120° - 5000KSPH1001/200D
8.610.000

ĐÈN ĐƯỜNG

ĐÈN ĐƯỜNG
80W - 5000KSPF1001/80D
9.975.000ĐÈN ĐƯỜNG
100W - 5000KSPF1001/100D
11.025.000ĐÈN ĐƯỜNG
120W - 5000KSPF1001/120D
12.810.000ĐÈN ĐƯỜNG
150W - 5000KSPF1001/150D
13.650.000

LED DÂY

LED DÂY JL (100m/cuộn)
4W - 3000K/4000K/6000KN6824-0017 **7.970.000**
N6824-0018 **7.970.000**
N6824-0019 **7.970.000**LED DÂY JL (50m/cuộn)
6W - 3000K/4000K/6000KN6824-0023 **6.642.000**
N6824-0024 **6.642.000**
N6824-0025 **6.642.000**LED DÂY JL (50m/cuộn)
8W - 3000K/4000K/6000KN6824-0020 **7.333.000**
N6824-0021 **7.333.000**
N6824-0022 **7.333.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
4WN6824-0029 **90.000**
N6824-0030 **1.188.000**
N6824-0031 **4.212.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
8WN6824-0032 **90.000**
N6824-0033 **1.188.000**
N6824-0034 **4.212.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
6WN6824-0035 **90.000**
N6824-0036 **1.188.000**
N6824-0037 **4.212.000**LED DÂY SS20 (10m/cuộn)
4W - 3000K/4000KN6824-0150 **LIÊN HỆ**
N6824-0152 **LIÊN HỆ**LED DÂY SS20 (10m/cuộn)
8W - 3000K/4000KN6824-0153 **LIÊN HỆ**
N6824-0155 **LIÊN HỆ**LED DÂY SS20 (10m/cuộn)
12W - 3000K/4000KN6824-0156 **LIÊN HỆ**
N6824-0158 **LIÊN HỆ**ĐẦU NỔI
4W - 8 mmN68C4-0039 **LIÊN HỆ**
N68C4-0044 **LIÊN HỆ**ĐẦU NỔI
7W/10W/12W/14.4W - 10 mmN68C4-0045 **LIÊN HỆ**ĐẦU NỔI
7W~14.4W - 10 mmN68C4-0040 **LIÊN HỆ**BỘ ĐỔI NGUỒN
30W - Điện áp 24VN6524-0340 **589.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
60W - Điện áp 24VN6524-0341 **891.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
120W - Điện áp 24VN6524-0342 **1.458.000**BỘ ĐỔI NGUỒN
150W - Điện áp 24VN6524-0343 **1.743.000**

simon



CTY CP THIẾT BỊ ĐIỆN SIMON VIỆT NAM

Nhà Máy: Lô CN06, KCN Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên



0968 111 900

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

ĐC: Tầng 5, Tòa nhà C Plus Office, Tổ 28,
Thành Thái, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

VĂN PHÒNG ĐÀ NẴNG

ĐC: 29 Hoàng Văn Thái, P. Hòa Minh,
Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH

ĐC: Tầng 4, Tòa nhà Y12 Hồng Lĩnh,
Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG CẦN THƠ

ĐC: Số 124 Võ Văn Kiệt, KV Bình Trung,
P. Long Hòa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ